

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGHĨA LÂM
TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA LÂM**

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN
**“Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng
tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”**

Lĩnh vực/Cấp học: Giáo dục/MN

Tác giả: Ngô Thị Cúc


Chức vụ: Giáo viên

Đơn vị công tác: Trường Mầm non Nghĩa Lâm

Nghĩa Lâm, tháng 4 năm 2026

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên tác giả

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Nơi công tác	Điện thoại	Tỷ lệ % đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến <i>(ghi rõ đối với từng đồng tác giả)</i>	Chữ ký của tác giả, đồng tác giả
1	Ngô Thị Cúc	28/05/1984	Đại học sư phạm mầm non	Giáo viên	Trường Mầm non Nghĩa Lâm	0868498125	100%	

Tên sáng kiến: “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”.

2. Lĩnh vực áp dụng: Sáng kiến được áp dụng trong lĩnh vực Giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, tập trung vào việc tổ chức đa dạng các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả của việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi.

3. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Từ tháng 9 năm 2025 đến tháng 4 năm 2026

II. PHẦN MỞ ĐẦU

Chương trình giáo dục mầm non giúp trẻ phát triển một cách toàn diện về mọi mặt và về các lĩnh vực giáo dục phát triển. Trong đó lĩnh vực giáo dục phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội là một trong năm lĩnh vực giáo dục phát triển quan trọng đối với trẻ, nhất là trẻ ở độ tuổi 3-4 tuổi. Thông qua lĩnh vực giáo dục này giúp trẻ có ý thức về bản thân, thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt hằng ngày, nhất là kỹ năng tự phục vụ được xem là một nội dung cốt lõi, góp phần hình thành những nề nếp, thói quen tốt cho trẻ. Điều này đặt ra yêu cầu với giáo viên cần có những biện pháp giáo dục phù hợp, bám sát mục tiêu của chương trình, đồng thời phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ để trẻ phát triển và đạt được kết quả mong đợi.

Xuất phát từ thực tế giảng dạy hơn 20 năm công tác tại trường Mầm non Nghĩa Lâm và trực tiếp gắn bó với trẻ mỗi ngày, tôi hiểu rằng sự phát triển của trẻ đều sẽ bắt đầu từ những bước tiến rất nhỏ nhưng lại mang ý nghĩa vô cùng to lớn. Đó không phải là những bài học phức tạp hay những kiến thức cao siêu, mà chính là việc trẻ biết tự xúc ăn, biết rửa tay, rửa mặt, biết cất đôi dép ngay ngắn, gọn gàng hay tự mình hoàn thành những việc đơn giản trong sinh hoạt hằng ngày. Những kỹ năng tự phục vụ tưởng chừng như đơn giản ấy lại chính là nền móng đầu tiên hình thành nên những thói quen, nề nếp tốt về tính tự lập, sự tự tin và ý thức trách nhiệm của trẻ. Kỹ năng tự phục vụ không hình thành chỉ bằng những lời nhắc nhở mà cần được rèn luyện thường xuyên thông qua những tình huống gần gũi trong sinh hoạt.

Tuy nhiên, trên thực tế tôi đã nhận được không ít những lời trao đổi, chia sẻ đến từ phía các bậc phụ huynh của lớp mẫu giáo 3 tuổi B như: Phụ huynh của cháu Bảo Anh chia sẻ: “Cháu ở nhà lười lắm không biết tự xúc cơm ăn, khi ăn cơm bố mẹ còn phải đút, cháu ăn cơm còn hay ngậm, nửa tiếng mới ăn được mấy miếng cơm”. Phụ huynh của cháu Thắng trao đổi: “Ở nhà cháu không phải làm gì mọi việc đã có bố mẹ làm cho hết rồi ạ”, hay phụ huynh của cháu Khang: “Bố mẹ bận lắm cô ạ, không có thời gian nên mọi việc đều tự làm hết cho cháu từ việc xúc cơm, rửa tay, rửa mặt hay đi cả giày, dép cho trẻ,..”. Khi nghe được những lời chia sẻ đó tôi nhận thấy các bậc phụ huynh đều có suy nghĩ lo lắng cho con sợ con không biết làm, con làm chậm, làm chưa đúng hoặc mất thời gian. Từ những việc làm đó, phụ huynh đã vô tình khiến trẻ thiếu đi cơ hội được trải nghiệm và tự thực hiện các công việc phù hợp khả năng và độ tuổi của con.

Đây chính là biểu hiện của việc thiếu kỹ năng và hạn chế tính chủ động và khả năng thích nghi của trẻ. Nguyên nhân không hoàn toàn nằm ở phía trẻ mà phần lớn xuất phát từ thói quen của người lớn. Trẻ còn phụ thuộc vào người lớn

trong những việc rất đơn giản hằng ngày. Có trẻ chưa biết tự cất dép, chưa chủ động lấy khăn lau tay, khi làm rơi đồ thường đứng nhìn cô thay vì tự xử lý. Thậm chí trong giờ ăn, một số trẻ vẫn có thói quen ngồi chờ cô hỗ trợ dù khả năng của trẻ hoàn toàn có thể tự thực hiện được. Từ những quan sát thực tế trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ tại lớp, tôi đã trăn trở lựa chọn, nghiên cứu và thực hiện sáng kiến: “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi” với mong muốn giúp trẻ hình thành các kỹ năng một cách tự nhiên tạo nền tảng vững chắc cho trẻ ngay từ những năm đầu đời, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng tự phục vụ trong trường mầm non, giúp trẻ hình thành tính tự giác, tự lập, sự chủ động trong sinh hoạt và từng bước biết tự chăm sóc bản thân.

III. PHẦN NỘI DUNG

1. Mô tả giải pháp đã biết

Qua quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ 3-4 tuổi tại lớp mẫu giáo 3 tuổi B trường Mầm non Nghĩa Lâm, bản thân tôi đã rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động hằng ngày. Tôi đã áp dụng một số giải pháp nhưng chưa thực sự đem lại hiệu quả vì vẫn còn mang tính thói quen, chưa bài bản và chưa phát huy hết khả năng của trẻ. Tuy nhiên, khi nhìn lại một cách đầy đủ và nghiêm túc việc thực hiện giáo dục kỹ năng tự phục vụ còn mang tính nhắc nhở, chưa phát huy được tính chủ động của trẻ. Khi gặp các tình huống như làm rơi đồ, đổ nước hay tay bị bẩn, nhiều trẻ còn lúng túng, chưa biết tự xử lý mà thường chờ cô giúp đỡ. Nhiều khi vì muốn lớp nhanh ổn định, tôi vẫn vô tình làm thay, làm hộ cho trẻ cho nhanh như: xúc cơm cho trẻ, lấy nước cho trẻ, xếp đồ giúp trẻ,...nên trẻ còn có thói quen chờ đợi, phụ thuộc vào cô giáo và người lớn.



Hình ảnh minh họa trẻ chưa chủ động xúc cơm ăn trong giờ ăn

* Ưu điểm:

Năm học 2025-2026, tôi được nhà trường phân công chủ nhiệm lớp mẫu giáo 3 tuổi B với tổng số trẻ là 16 trẻ, được nhà trường chọn làm lớp điểm và là tổ trưởng chuyên môn tổ 3 tuổi. Ban giám hiệu nhà trường luôn quan tâm sát sao, tạo điều kiện giúp đỡ về công tác chuyên môn, đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất cho lớp tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

Phần lớn trẻ đã đi học qua lớp nhà trẻ nên trẻ đã có nề nếp cơ bản; một số trẻ đã bước đầu biết tự thực hiện một số kỹ năng phục vụ bản thân và bước đầu có ý thức tham gia vào các hoạt động chung của lớp. Một số trẻ đã có thể thực hiện được một số kỹ năng tự phục vụ đơn giản như tự xúc ăn, tự cất đồ chơi hoặc biết giữ gìn vệ sinh cá nhân khi có sự nhắc nhở.

- Ban giám hiệu đã thường xuyên tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, cung cấp tài liệu chuyên môn, tổ chức các hội thi như: thi hồ sơ sổ sách, thi giáo viên giỏi cấp trường, thi xây dựng lớp học xanh, sạch đẹp, an toàn, hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm, dự giờ, góp ý cho tôi trong các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ... Thông qua đó ban giám hiệu đã trao đổi, tư vấn, rút kinh nghiệm để tôi rút ra được những bài học sát thực cho bản thân, nhân lên các mặt tích cực và rút kinh nghiệm những mặt còn hạn chế.

Bản thân tôi với lòng nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ và kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực tổ chức các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ. Tôi luôn điều hành và tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ đầy đủ và đúng lịch. Tôi đã nhận thức được tầm quan trọng của việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ và đã bước đầu lồng ghép nội dung này vào một số hoạt động trong ngày như giờ ăn, giờ chơi, giờ học. Tôi cũng không ngừng học hỏi, tham gia các buổi tập huấn chuyên môn của Sở, của trường và của tổ. Suu tầm các loại tài liệu, đọc các đầu sách nghiên cứu về việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ... để trau dồi kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Tôi luôn chia sẻ và học hỏi đồng nghiệp để nâng cao chất lượng trong việc giúp trẻ rèn luyện và thực hành kỹ năng tự phục vụ đạt hiệu quả. Tôi đã rút ra cho mình một số bài học kinh nghiệm về công tác chăm sóc giáo dục trẻ cũng như việc giúp trẻ hình thành và phát triển các kỹ năng tự phục vụ.

Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và việc liên lạc tuyên truyền, trao đổi với các bậc phụ huynh. Tận dụng lợi thế của công nghệ thông tin để thiết kế các mã QR hướng dẫn trẻ và tuyên truyền đến các bậc phụ huynh trên các trang Zalo của các nhóm lớp để các bậc phụ huynh có thể kết hợp rèn dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ở mọi lúc mọi nơi và mang lại hiệu quả.

Tôi luôn nhận được những lời động viên, khen ngợi tích cực và sự tin tưởng của các bậc phụ huynh. Tôi đã thường xuyên trao đổi với các bậc phụ huynh của lớp một cách cởi mở, gần gũi, chân tình về công tác chăm sóc và giáo dục trẻ. Tạo dựng được môi liên kết chặt chẽ giữa phụ huynh với cô giáo và nhà trường. Một số phụ huynh đã quan tâm phối hợp rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ tại nhà.

* Nhược điểm:

Qua theo dõi thực tế tại lớp 3 tuổi B trong những tháng đầu năm học, tôi nhận thấy dù trẻ đã được cô hướng dẫn nhiều kỹ năng trong sinh hoạt hằng ngày nhưng đa số các con vẫn chưa chủ động thực hiện. Nhiều trẻ còn có thói quen chờ cô nhắc nhở, thậm chí một số việc đơn giản như cất dép, cất ba lô hay lau tay sau khi ăn vẫn cần cô giáo hỗ trợ.

Trước khi tiến hành thực hiện sáng kiến, tôi đã tiến hành quan sát, theo dõi và khảo sát thực trạng kỹ năng tự phục vụ của trẻ lớp mẫu giáo 3 tuổi B, tại trường Mầm non Nghĩa Lâm trong các hoạt động hằng ngày. Qua đó tôi nhận thấy rằng việc giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ tuy đã được quan tâm nhưng chưa thực sự đạt hiệu quả cao, chưa đồng đều giữa các trẻ và chưa hình thành được thói quen thành thạo, hiệu quả.

Bảng khảo sát thực trạng đầu năm về kỹ năng tự phục vụ của trẻ lớp mẫu giáo 3 tuổi B, (Tổng số trẻ: 16)

STT	Nội dung kỹ năng	Số trẻ đạt	Tỷ lệ (%)	Số trẻ chưa đạt	Tỷ lệ (%)
1	Kỹ năng tự xúc ăn, tự uống nước, uống sữa	9	56,3%	7	43,7%
2	Kỹ năng tự rửa tay, rửa mặt	8	50%	8	50%
3	Kỹ năng lấy và cất dép đúng nơi quy định	10	62,5%	6	37,5%
4	Kỹ năng tự lấy và cất đồ dùng cá nhân, đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định	9	56,3%	7	43,7%
5	Kỹ năng gấp quần áo đơn giản	8	50%	8	50%
6	Kỹ năng xử lý tình huống đơn giản	7	43,7%	9	56,3%

Kết quả khảo sát cho thấy, tỷ lệ trẻ đạt các kỹ năng tự phục vụ còn thấp, đặc biệt là kỹ năng rửa tay, rửa mặt, gấp quần áo và xử lý tình huống đơn giản. Trẻ còn phụ thuộc nhiều vào cô giáo và người lớn, chưa hình thành thói quen tự phục vụ.

Khả năng nhận thức về kỹ năng tự phục vụ của trẻ chưa đồng đều, có trẻ làm được, có trẻ lại rất lúng túng. Nhiều trẻ chưa có thói quen tự giác, phải nhắc nhiều lần mới thực hiện, nhiều trẻ còn phụ thuộc vào cô giáo và người lớn trong các hoạt động hằng ngày. Điều đáng nói là trẻ chưa hiểu vì sao mình cần làm mà chỉ làm theo yêu cầu của cô.

Nguyên nhân của thực trạng này trước hết đến từ phía giáo viên. Bản thân tôi đôi khi còn chưa kiên nhẫn chờ trẻ làm, vẫn có thói quen làm thay, làm hộ để tiết kiệm thời gian. Cách tổ chức hoạt động chưa thật sự linh hoạt, sáng tạo chưa tạo nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm. Bên cạnh đó, môi trường lớp tuy đầy đủ nhưng chưa được sắp xếp tối ưu để trẻ dễ dàng tự phục vụ. Việc lồng ghép giáo dục kỹ năng tự phục vụ chưa được thực hiện thường xuyên và triệt để trong mọi hoạt động.

Bên cạnh đó, một số phụ huynh còn có thói quen nuông chiều trẻ, làm thay mọi việc ở nhà cho trẻ khiến trẻ không có cơ hội rèn luyện. Khi đến lớp, trẻ khó thích nghi với việc phải tự làm, dễ sinh ra tâm lý phụ thuộc.

Từ những thực tế trên, tôi nhận thấy cần xây dựng và áp dụng giải pháp mới cụ thể, thiết thực và phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, phù hợp với đặc điểm và khả năng của từng trẻ trong lớp. Chính vì vậy, tôi đã mạnh dạn tìm tòi, xây dựng và áp dụng các giải pháp mới mang tính hệ thống, phù hợp với đặc điểm, khả năng của trẻ, nhằm giúp trẻ từng bước hình thành thói quen tự phục vụ một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và thuần thục.

2. Nội dung các giải pháp mới; Tính mới, tính sáng tạo; Hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến.

2.1. Nội dung các giải pháp mới

Trong quá trình chăm sóc và giáo dục trẻ 3-4 tuổi, tôi nhận thấy nhiều trẻ còn phụ thuộc vào người lớn trong sinh hoạt hằng ngày, chưa mạnh dạn và thiếu tính chủ động khi tham gia các hoạt động, đặc biệt là hoạt động rèn kỹ năng tự phục vụ. Nhưng khi được hướng dẫn, động viên và tạo cơ hội để tự thực hiện những việc phù hợp với khả năng, trẻ lại tỏ ra rất hào hứng, tự tin và tiến bộ rõ rệt. Điều đó giúp tôi nhận ra rằng, kỹ năng tự phục vụ không chỉ giúp trẻ biết tự chăm sóc bản thân mà còn góp phần hình thành tính tự lập và những thói quen tích cực ngay từ nhỏ. Từ thực tế đó, tôi đã tìm tòi, áp dụng và triển khai một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi trong

trường mầm non như sau:

7 GIẢI PHÁP RÈN KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO TRẺ MẦM NON

★★ TỰ TIN - CHỦ ĐỘNG - TỰ LẬP - HẠNH PHÚC ★★

01 XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC THUẬN LỢI NHẪM KÍCH THÍCH TRẺ TỰ THỰC HIỆN KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ

- Sắp xếp không gian khoa học, gọn gàng, phù hợp với trẻ
- Đồ dùng, vật dụng vừa tầm tay, dễ lấy, dễ cất
- Tạo góc kỹ năng thực hành phong phú, hấp dẫn



02 LỒNG GHÉP GIÁO DỤC KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ VÀO CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY MỘT CÁCH THƯỜNG XUYÊN VÀ CÓ HỆ THỐNG

- Lồng ghép trong mọi hoạt động: đón trẻ, học, ăn, ngủ, vệ sinh, chơi...
- Có kế hoạch rõ ràng, phù hợp độ tuổi
- Rèn đều đặn, liên tục hình thành thói quen



03 KHAI THÁC TRIỆT ĐỂ CÁC TÌNH HUỐNG THỰC TẾ TRONG NGÀY ĐỂ HÌNH THÀNH KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO TRẺ

- Tận dụng mọi tình huống xảy ra hàng ngày
- Đặt câu hỏi gợi mở, hướng trẻ tư giải quyết
- Giúp trẻ rút kinh nghiệm và áp dụng vào lần sau




04 RÈN KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ THÔNG QUA MẪU GƯƠNG VÀ KHÍCH LỆ KỊP THỜI

- Có là tấm gương để trẻ noi theo
- Khen ngợi, động viên kịp thời khi trẻ thực hiện tốt
- Tạo động lực giúp trẻ tự tin và hứng thú



05 TĂNG CƯỜNG PHỐI HỢP VỚI PHỤ HUYNH TRONG VIỆC RÈN KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO TRẺ

- Trao đổi thường xuyên với phụ huynh
- Thống nhất nội dung, phương pháp rèn luyện
- Hướng dẫn phụ huynh rèn kỹ năng tại nhà
- Cùng theo dõi, đánh giá sự tiến bộ của trẻ



06 RÈN KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO TRẺ THÔNG QUA CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

- Tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động trải nghiệm
- Học qua chơi - chơi mà học
- Trẻ được thực hành, rút kinh nghiệm và trưởng thành




07 ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG VIỆC RÈN DẠY KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO TRẺ

- Sử dụng video, hình ảnh, bài giảng điện tử sinh động
- Ứng dụng trò chơi tương tác, phần mềm giáo dục
- Giúp trẻ hứng thú, dễ hiểu, dễ ghi nhớ
- Tăng cường kết nối giữa nhà trường và gia đình qua các nền tảng trực tuyến




♥ Rèn kỹ năng tự phục vụ hôm nay - Tự tin, tự lập trong tương lai ♥

Hình ảnh minh họa các giải pháp mới của sáng-kiến

a) Giải pháp 1: Xây dựng môi trường giáo dục thuận lợi nhằm kích thích trẻ tự thực hiện kỹ năng tự phục vụ

Đối với trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi, môi trường giáo dục đóng vai trò đặc biệt quan trọng, không chỉ là nơi diễn ra các hoạt động học tập mà còn là yếu tố trực tiếp tác động đến hành vi và thói quen của trẻ. Tôi xác định môi trường giáo dục không chỉ là nơi diễn ra hoạt động mà còn đóng vai trò như một “người hướng dẫn thầm lặng”, một môi trường được sắp xếp khoa học, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ sẽ tạo điều kiện để trẻ chủ động, tự tin và tích cực tham gia vào các hoạt động, từ đó hình thành kỹ năng tự phục vụ một cách tự nhiên. Vì

vậy, tôi đã tiến hành rà soát, sắp xếp lại toàn bộ không gian lớp học theo hướng khoa học, mở và phù hợp với tâm vóc của trẻ 3-4 tuổi.

Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường giáo dục, ngay từ đầu năm học, tôi đã tiến hành rà soát, sắp xếp lại toàn bộ không gian lớp học theo hướng “mở”, thân thiện và thuận tiện cho trẻ. Tôi bố trí các góc chơi, sử dụng các tủ, giá, phù hợp, đảm bảo kích thước theo quy định, vừa tầm với của trẻ, giúp trẻ dễ dàng quan sát, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi mà không cần sự trợ giúp của cô. Nhất là tôi đặc biệt chú trọng trang trí góc kỹ năng cho trẻ hoạt động.

Điểm đổi mới của giải pháp này không nằm ở việc “trang trí đẹp” mà ở chỗ môi trường được thiết kế có chủ đích, hướng tới việc hình thành thói quen. Trẻ chỉ cần quan sát là có thể hiểu và thực hiện theo, từ đó dần dần tạo được sự chủ động trong hành vi của trẻ.



Hình ảnh trang trí các góc đầu năm học



Hình ảnh trẻ thực hiện một số kỹ năng ở góc kỹ năng của lớp

Mỗi trẻ đều có ký hiệu riêng (hình ảnh quen thuộc, dễ nhận biết) gắn ở tủ cá nhân, khăn mặt, cốc uống nước,... giúp trẻ nhận ra đồ dùng của mình một cách nhanh chóng, từ đó hình thành thói quen tự phục vụ.



Hình ảnh trẻ nhận biết các ký hiệu cá nhân

Đối với khu vực để giày dép, tôi sắp xếp thành từng ngăn rõ ràng để trẻ biết cách xếp đúng vị trí, đúng chiều. Ban đầu, nhiều trẻ còn xếp lộn xộn, để dép sai chiều, nhưng tôi kiên trì hướng dẫn: “Con quay mũi dép ra ngoài để lần sau dễ lấy nhé”. Sau một thời gian, trẻ đã biết tự chỉnh sửa và xếp gọn gàng, ngăn nắp hơn.



Hình ảnh trẻ xếp dép lên giá gọn gàng

Trong lớp học, các góc chơi được bố trí hợp lý, đồ dùng, đồ chơi được phân loại rõ ràng, có nhãn dán, hình ảnh minh họa để trẻ dễ nhận biết vị trí cất. Tôi luôn nhắc trẻ nguyên tắc: “Lấy ở đâu - cất vào đó”, giúp trẻ hình thành ý thức giữ gìn và sắp xếp và cất giữ đồ dùng, đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp.



Hình ảnh trẻ cất đồ dùng, đồ chơi lên giá gọn gàng, ngăn nắp

Không chỉ dừng lại ở việc bố trí, tôi còn xây dựng “góc kỹ năng” nhỏ trong lớp để trẻ thực hành một số kỹ năng tự phục vụ đơn giản như: buộc dây giày, cài cúc áo, kéo khoá áo, tết tóc,...xây dựng góc vệ sinh cá nhân (có tranh hướng dẫn rửa tay, lau mặt). Tại đây, trẻ được quan sát, bắt chước và thực hành các thao tác đơn giản. Những hình ảnh trực quan sinh động giúp trẻ dễ ghi nhớ và làm theo.



Hình ảnh trẻ thực hiện một số kỹ năng tự phục vụ ở góc kỹ năng



Hình ảnh góc vệ sinh rửa tay, rửa mặt của trẻ có tranh hướng dẫn các bước

Đối với trẻ 3-4 tuổi, môi trường có vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định đến việc trẻ có chủ động thực hiện hành vi hay không. Vì vậy, tôi tiến hành sắp xếp lại toàn bộ không gian lớp học theo hướng “mở” và phù hợp với khả năng

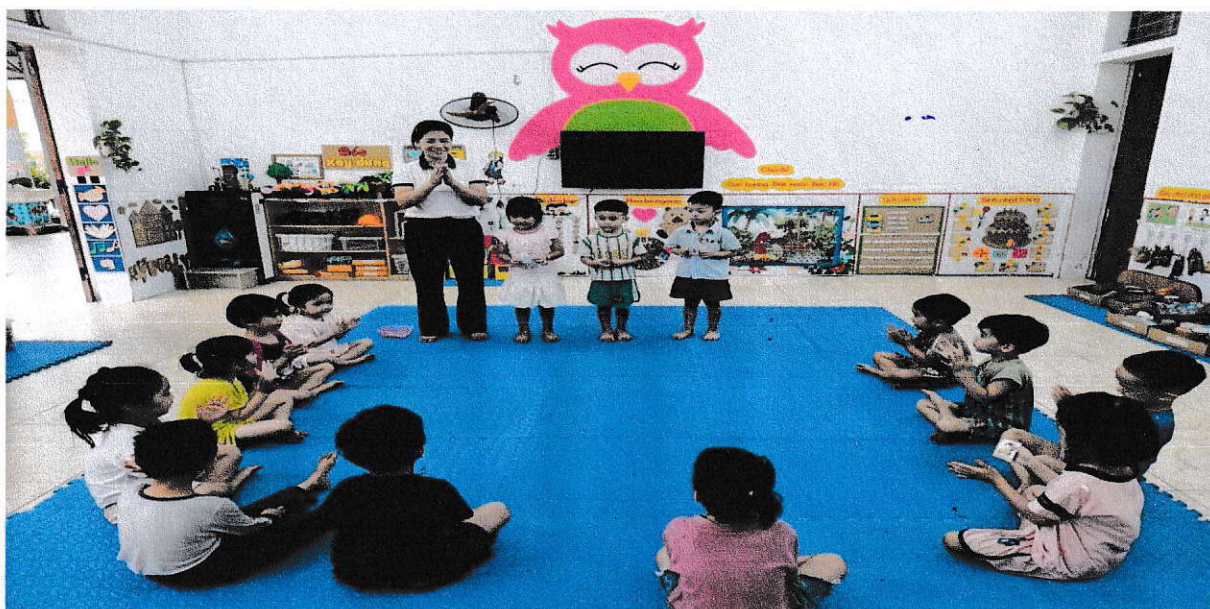
của trẻ. Không chỉ dừng lại ở việc sắp xếp, tôi còn hướng dẫn cụ thể từng thao tác cho trẻ như: cách cất ba lô, cách xếp giày dép đúng chiều, cách lấy đồ không làm rơi. Trong những ngày đầu, tôi làm mẫu nhiều lần, sau đó cho trẻ thực hành và kiên trì nhắc nhở.

Ví dụ thực tế: Trong tuần đầu, khi đến lớp, nhiều trẻ còn để ba lô lộn xộn, chưa biết cất đúng chỗ. Tôi trực tiếp hướng dẫn từng trẻ: “Con nhìn ký hiệu ảnh, tên của mình, sau đó con tìm đúng ngăn tủ của mình và cất ba lô vào đó nhé”. Sau khoảng 1-2 tuần, đa số trẻ đã tự thực hiện được mà không cần cô nhắc.



Hình ảnh trẻ tìm và chọn đúng ngăn tủ các nhân của mình để cất ba lô

Ngoài ra, tôi còn chú ý tạo môi trường tâm lý tích cực, khuyến khích trẻ “tự làm” bằng cách động viên, khen ngợi kịp thời. Khi trẻ tự thực hiện được một việc dù nhỏ như tự cất dép, tự lấy cốc uống nước, tôi đều ghi nhận: “Con hôm nay giỏi quá, đã tự làm được rồi”. Điều này giúp trẻ thêm tự tin và có động lực tiếp tục rèn luyện.



Hình ảnh cô khen ngợi trẻ khi trẻ biết cất đồ gọn gàng đúng nơi quy định

Thông qua việc xây dựng môi trường giáo dục phù hợp cả về vật chất và tâm lý, trẻ trong lớp đã dần hình thành thói quen tự phục vụ, trẻ trở nên chủ động, tự tin hơn trong các hoạt động hằng ngày. Trẻ không còn phụ thuộc vào cô trong những việc đơn giản như trước, mà đã biết tự tìm đúng vị trí đồ dùng của mình, tự lấy và cất một cách gọn gàng. Môi trường lớp học vì thế cũng trở nên ngăn nắp, nề nếp hơn mà không cần quá nhiều sự can thiệp của giáo viên. Đây chính là nền tảng quan trọng để thực hiện hiệu quả các giải pháp tiếp theo.

b) Giải pháp 2: Lồng ghép giáo dục kỹ năng tự phục vụ vào các hoạt động trong ngày một cách thường xuyên và có hệ thống

Việc lồng ghép giáo dục kỹ năng tự phục vụ vào các hoạt động trong ngày của trẻ cũng có vai trò rất quan trọng vì kỹ năng tự phục vụ của trẻ không tự nhiên mà có được mà chính là quá trình rèn dạy thường xuyên, liên tục để trẻ đạt được các kỹ năng chuẩn, đúng yêu cầu, mục tiêu, kiến thức và nội dung của hoạt động. Đặc điểm của trẻ lứa tuổi 3-4 tuổi là trẻ rất nhanh nhớ nhưng lại cũng mau quên. Chính vì vậy, tôi đã xây dựng kế hoạch lồng ghép giáo dục kỹ năng tự phục vụ một cách có hệ thống vào toàn bộ các hoạt động trong ngày của trẻ, theo từng khoảng thời gian trong ngày, xác định rõ mỗi hoạt động đều có thể là một cơ hội để rèn kỹ năng nhằm giúp trẻ được thực hành thường xuyên, lặp đi lặp lại các kỹ năng tự phục vụ một cách tự giác mà không cảm thấy bị gò bó, ép buộc từ đó hình thành thói quen bền vững.

* Trong giờ đón trẻ:

Ngay từ thời điểm đón trẻ, tôi đã chú ý rèn cho trẻ những kỹ năng đơn giản như trẻ biết lựa chọn các biểu tượng để đón chào ngày mới đầy năng lượng, vui vẻ



Hình ảnh trẻ lựa chọn các biểu tượng cảm xúc trước khi vào lớp

Trẻ biết tháo giày dép và xếp đúng nơi quy định, biết tự dán ảnh vào bảng bé đến lớp, trẻ biết cất ba lô vào đúng ngăn tủ của mình. Thay vì làm thay, tôi kiên trì hướng dẫn từng bước, nhắc trẻ thực hiện theo trình tự. Những ngày đầu, nhiều trẻ còn quên hoặc thực hiện chưa đúng, tôi nhẹ nhàng nhắc lại và khen ngợi khi trẻ làm tốt, từ đó tạo cho trẻ cảm giác tự tin và hứng thú khi được “tự làm”.



Hình ảnh trẻ tháo dép, xếp gọn gàng vào nơi quy định, trẻ lấy ảnh dán ảnh vào bảng bé đến lớp và cất ba lô vào đúng ngăn tủ của mình

* Trong các hoạt động học:

Trong các hoạt động học có chủ đích, tôi lồng ghép nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ thông qua việc cho trẻ tự lấy đồ dùng và tích cực tham gia vào các hoạt động học một cách chủ động và nề nếp, thông qua đó việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ của trẻ cũng trở nên dễ dàng hơn, đạt hiệu quả cao hơn.



Hình ảnh trẻ tham gia vào hoạt động khám phá khoa học



Hình ảnh trẻ tham gia hoạt động thể dục

* Trong hoạt động ngoài trời, hoạt động góc:

Hoạt động vui chơi ngoài trời và hoạt động góc cũng là một trong những hoạt động hỗ trợ rất tốt cho việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Vì đây chính là khoảng thời gian vô cùng quý báu đối với trẻ, trẻ được vui chơi thoải mái, mà vẫn tiếp thu được các kỹ năng tự phục vụ một cách tự nhiên. Thông qua các hoạt động này trẻ được rèn luyện các kỹ năng tự phục vụ như: biết xếp hàng, chờ đến lượt, biết lấy và cất đồ dùng đồ chơi, biết cách sử dụng các đồ dùng đồ chơi trên sân trường, biết hợp tác với bạn trong khi chơi,...



Hình ảnh trẻ tham gia hoạt động ngoài trời



Hình ảnh trẻ tham gia hoạt động góc

* Trong giờ vệ sinh, ăn, ngủ:

Trong giờ vệ sinh: Tôi luôn ưu tiên tập trung, chú ý rèn dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ như: Trẻ tự nhận biết khăn mặt của mình theo các ký hiệu, biết rửa mặt, rửa tay đúng các bước. Từ đó hình thành cho trẻ thói quen tốt giúp trẻ giữ gìn vệ sinh cơ thể sạch sẽ. Lúc đầu cũng còn một số trẻ chưa biết rửa tay, rửa mặt đúng các bước nhưng sau khi được cô giáo hướng dẫn, rèn luyện thường xuyên, liên tục thì các kỹ năng tự phục vụ của trẻ trở nên thuần thục hơn rất nhiều.



Hình ảnh cô giáo hướng dẫn trẻ thực hiện các bước rửa tay



Hình ảnh trẻ rửa tay



Hình ảnh trẻ rửa mặt

Giờ ăn cũng là một hoạt động diễn ra hàng ngày vì thế tôi đã tập trung rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho trẻ một cách kiên trì. Tôi hướng dẫn trẻ: cách ngồi đúng tư thế, cầm thìa đúng cách, xúc thức ăn vừa phải, ăn gọn gàng và biết lau miệng sau khi ăn. Với những trẻ còn yếu, tôi không làm thay mà tôi đã nhẹ nhàng hướng dẫn từng thao tác, kết hợp với lời nói ngắn gọn, dễ hiểu: “Con xúc ít thôi, đưa thìa sát miệng nhé”, đồng thời động viên: “Con tự ăn được rồi, giỏi lắm!”. Sau một thời gian kiên trì rèn luyện, trẻ đã có tiến bộ rõ rệt, biết tự xúc ăn một cách chủ động và tự giác hơn.



Hình ảnh trẻ tự xúc cơm ăn

Sau giờ ăn của trẻ, tôi còn hướng dẫn trẻ biết tự lấy nước uống, một số trẻ thời gian đầu còn không biết lấy nước uống nhưng khi được cô giáo hướng dẫn trẻ đã biết cách lấy nước vừa phải và rót đủ nước uống, không rót thừa.



Hình ảnh trẻ tự lấy nước uống

Giờ ngủ cũng hỗ trợ rất tốt cho việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ tôi tập trung hướng dẫn trẻ biết lấy, cất gối, cất giường ngủ sau khi ngủ dậy, hướng dẫn trẻ nằm ngủ ngay ngắn,...Thời gian đầu, trẻ còn lúng túng, nhưng với sự hướng dẫn thường xuyên, lặp lại hằng ngày trẻ đã dần hình thành nề nếp.



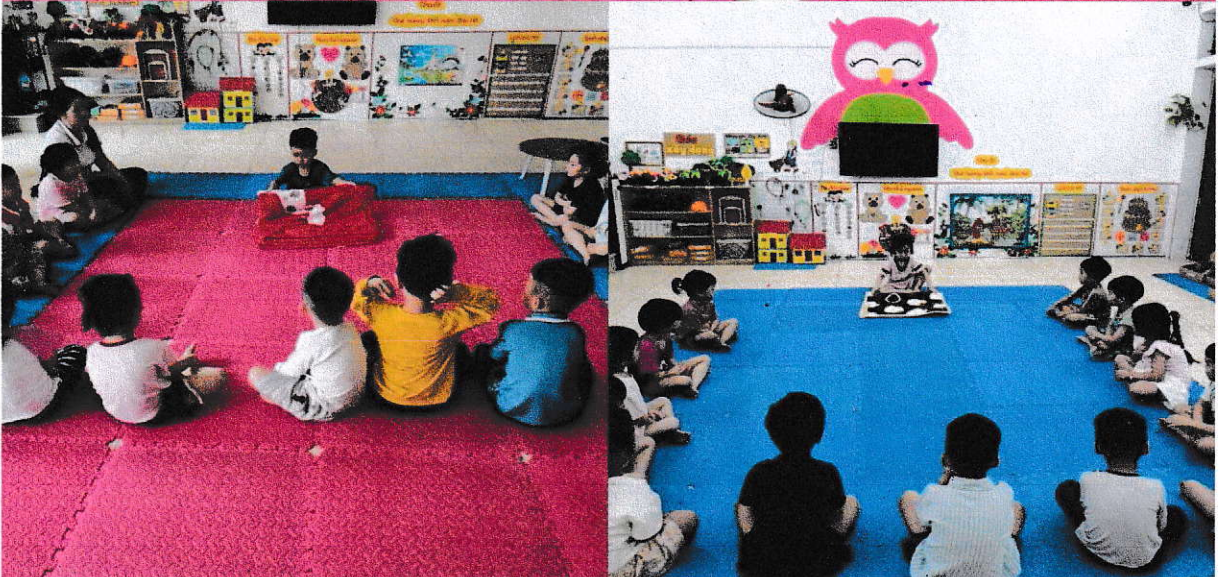
Hình ảnh trẻ tự lấy gối ngủ về vị trí giường ngủ của mình



Hình ảnh trẻ tự cất gối và giường ngủ sau khi trẻ ngủ dậy

* Trong giờ hoạt động chơi hoạt động theo ý thích:

Giờ chơi hoạt động theo ý thích buổi chiều cũng có vai trò khá quan trọng trong việc rèn dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ. Nhận thức tốt điều đó tôi đã tập trung rèn dạy trẻ các kiến thức về một số kỹ năng như: dạy trẻ cách gấp chăn, gấp đệm, kỹ năng gấp quần áo, kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách,... Từ đó hình thành cho trẻ thói quen nề nếp, gọn gàng, ngăn nắp, biết tự làm một số việc đơn giản một cách tự giác mà không cần tới sự nhắc nhở của cô giáo hay ông, bà, bố, mẹ.



Hình ảnh trẻ thực hành kỹ năng gấp chăn, gấp nệm

Bên cạnh việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ tại nhóm lớp mình phụ trách, tôi còn lan toả việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ áp dụng tại các lớp 3 tuổi trong trường như: Lớp 3 tuổi A, Lớp 3 tuổi C, không những thế tôi còn lan toả cách rèn dạy kỹ năng tự phục vụ đến lớp Nhà trẻ 24-36 tháng tuổi A, đây chính là độ tuổi tiếp cận với độ tuổi 3 tuổi. Vì vậy việc lan toả và áp dụng tại các lớp trong trường cũng đem lại hiệu quả cao. Tôi đã nhận được các hình ảnh phản hồi lại của các lớp.



Hình ảnh giờ vệ sinh của các con học sinh lớp Nhà trẻ 24-36 tháng A



Hình ảnh các con học sinh lớp 3 tuổi A thực hiện các bước rửa tay, rửa mặt



Hình ảnh các con học sinh lớp 3 tuổi C thực hiện các bước rửa tay, rửa mặt



Hình ảnh trẻ lớp 3 tuổi C tự lấy khay cơm của mình



Hình ảnh trẻ lớp 3 tuổi C thực hành kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách



Hình ảnh của các con học sinh lớp 3 tuổi C thực hành kỹ năng gấp áo

Ngoài ra, tôi còn lan toả, áp dụng sáng kiến một cách có hiệu quả tại một số trường trong địa bàn xã như: Trường mầm non Nghĩa Hùng, trường mầm non Nghĩa Hải, các trường trên địa bàn ngoài xã như: Trường mầm non Nghĩa Tân, trường mầm non Nghĩa Phú và trường Mầm non Phúc Thắng.



Hình ảnh trẻ các lớp các 3 tuổi trường Mầm non Nghĩa Tân tự xúc cơm ăn



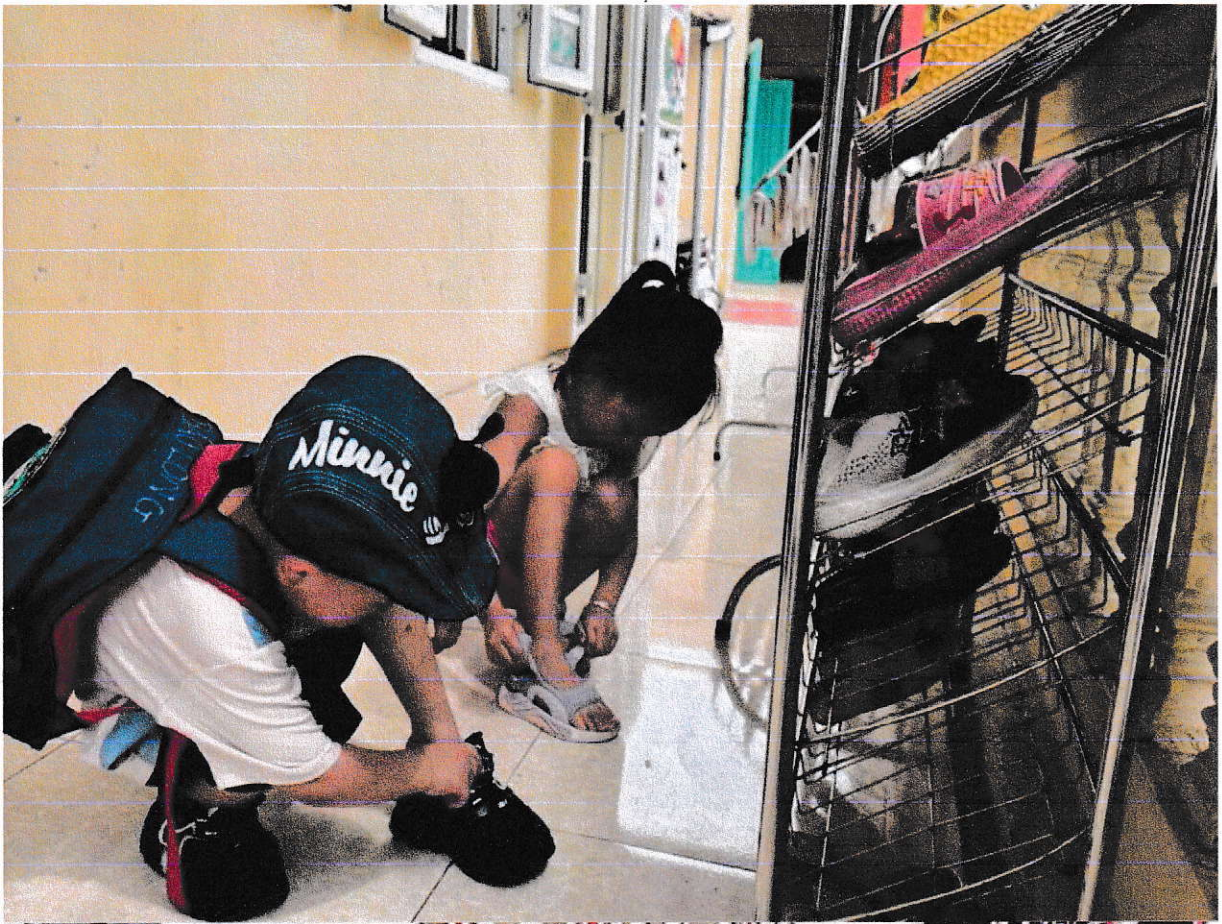
Hình ảnh học sinh trường mầm non Nghĩa Tân thực hiện các bước rửa tay



Hình ảnh trẻ lớp 3 tuổi trường mầm non Nghĩa Phú thực hiện các bước rửa tay



Hình ảnh trẻ lớp 3 tuổi trường mầm non Nghĩa Phú thực hành kỹ năng đeo yếm



Hình ảnh trẻ 3 tuổi A, trường mầm non Phúc Thắng thực hiện kỹ năng đi dép và cất ghế



Hình ảnh trẻ lớp 3 tuổi A, trường mầm non Phúc Thắng thực hiện kỹ năng gấp áo và kỹ năng cất đồ dùng lên giá gọn gàng

Việc lồng ghép giáo dục kỹ năng tự phục vụ được tôi thực hiện một cách linh hoạt, phù hợp với từng hoạt động và khả năng của trẻ, đảm bảo không gây áp lực mà vẫn đạt hiệu quả. Nhờ sự lặp lại thường xuyên và có hệ thống, các kỹ

năng của trẻ được củng cố liên tục, giúp trẻ hình thành thói quen tự phục vụ trong mọi hoạt động sinh hoạt hằng ngày.

Có thể thấy rằng, khi kỹ năng tự phục vụ được rèn luyện một cách tự nhiên, xuyên suốt và gắn liền với thực tế, trẻ không chỉ thực hiện được mà còn giúp trẻ chủ động, tự tin hơn trong các hoạt động. Đây chính là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ trong trường mầm non.

Từ thực tế trước đây việc rèn kỹ năng còn mang tính thời điểm, tôi đã thay đổi cách tiếp cận bằng việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ trở thành một phần xuyên suốt trong toàn bộ sinh hoạt hằng ngày của trẻ.

Điểm mới của giải pháp này là biến những hoạt động quen thuộc thành “bài học lặp lại tự nhiên”, giúp trẻ không bị gò bó, ép buộc mà vẫn hình thành được kỹ năng một cách thành thạo. Kết quả cho thấy trẻ dần hình thành thói quen, không cần nhắc nhở nhiều như trước. Các hành vi, thói quen và kỹ năng tự phục vụ trở nên tự nhiên, ổn định và mang tính tự giác cao hơn.

c) Giải pháp 3: Khai thác triệt để các tình huống thực tế trong ngày để hình thành kỹ năng tự phục vụ cho trẻ

Ở lứa tuổi mẫu giáo 3-4 tuổi, trẻ học tốt nhất thông qua trải nghiệm trực tiếp. Những tình huống xảy ra trong sinh hoạt hằng ngày chính là “bài học sống động” giúp trẻ tiếp thu kỹ năng một cách tự nhiên, không gò ép. Vì vậy, thay vì chỉ hướng dẫn trong những hoạt động có chủ đích, tôi đặc biệt chú trọng khai thác triệt để các tình huống thực tế trong ngày để rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

Trong quá trình tổ chức các hoạt động, tôi luôn quan sát kỹ hành vi của trẻ để kịp thời phát hiện những tình huống có thể giáo dục. Khi trẻ làm rơi đồ chơi, làm đổ nước, làm bẩn bàn hoặc quần áo, tôi không vội vàng xử lý thay mà chủ động đặt câu hỏi gợi mở, hướng dẫn trẻ suy nghĩ và tự thực hiện hành động phù hợp. Cách làm này giúp trẻ không chỉ biết “làm theo” mà còn hiểu được việc mình cần làm trong từng hoàn cảnh cụ thể.

Ví dụ: Trong giờ chơi cháu Nam có vô tình làm đổ cả hộp đồ chơi xuống sàn. Ban đầu, cháu đứng nhìn và tỏ ra lúng túng. Tôi nhẹ nhàng đến gần và hỏi: “Con thấy đồ chơi đang như thế nào?” cháu trả lời: “Con làm đổ hộp đồ chơi ạ”. Tôi tiếp tục gợi hỏi: “Vậy khi con là đồ đồ chơi con có biết con sẽ cần phải làm gì không?” Sau một chút suy nghĩ, cháu đã tự cúi xuống nhặt đồ chơi và cất vào hộp gọn gàng. Những lần sau, khi gặp tình huống tương tự, trẻ đã có thể tự chủ động xử lý mà không cần cô giáo nhắc nhở.



Hình ảnh các bước xử lý khi trẻ làm đổ đồ chơi

Trong giờ ăn, nếu trẻ làm rơi thức ăn ra bàn hoặc ăn uống chưa gọn gàng còn rơi vãi, tôi không dọn giúp ngay mà hướng dẫn trẻ tự nhặt bỏ vào nơi quy định hoặc lấy khăn lau tay sau khi trẻ đã nhặt cơm rơi vãi. Ban đầu, trẻ còn e ngại hoặc làm chưa thành thạo, nhưng với sự động viên nhẹ nhàng của cô trẻ dần hình thành ý thức tự chịu trách nhiệm với hành động của mình.



Hình ảnh trẻ xúc cơm còn rơi vãi



Hình ảnh trẻ tự dọn đồ ăn rơi vãi

Khi gặp tình huống đơn giản như tay bị bẩn, thay vì gọi cô, tôi đã hướng dẫn trẻ biết cách tự nhận biết và chủ động đi rửa tay. Tôi thường tạo cơ hội cho trẻ được tự làm những việc vừa sức với khả năng của trẻ, tôi đưa ra các câu hỏi gợi mở như: “Tay con sạch hay tay con bẩn? Khi tay bị bẩn con sẽ làm gì?” để trẻ tự nhận ra và tự tìm cách giải quyết. Qua nhiều lần như vậy, trẻ đã dần hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ giúp cơ thể phát triển khoẻ mạnh.



Hình ảnh cô giáo kiểm tra vệ sinh tay

Không chỉ dừng lại ở những tình huống cụ thể, tôi còn chú trọng rèn cho trẻ kỹ năng xử lý các tình huống đơn giản khác trong sinh hoạt hàng ngày như: khi bị đổ nước uống, khi làm rơi đồ dùng cá nhân, khi quần áo bị xộc xệch,... Mỗi tình huống đều được tôi khai thác như một cơ hội để rèn luyện và giáo dục, giúp trẻ từng bước biết tự chăm sóc bản thân.

Để việc khai thác các tình huống thực tế đạt hiệu quả, tôi luôn sử dụng lời nói ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ đồng thời kiên trì, không nóng vội và không làm thay trẻ. Bên cạnh đó, tôi luôn kịp thời khen ngợi, động viên khi trẻ có tiến bộ, dù là những việc nhỏ nhất, nhằm tạo động lực và củng cố hành vi tích cực cho trẻ.

Sau một thời gian áp dụng xử lý các tình huống thực tế, tôi nhận thấy trẻ trong lớp đã có sự thay đổi rõ rệt. Trẻ không còn thụ động chờ đợi mà đã biết chủ động xử lý các tình huống đơn giản, trẻ đã dần hình thành ý thức tự phục vụ và có tinh thần trách nhiệm với bản thân. Đây là một trong những giải pháp mang lại hiệu quả thiết thực và có giá trị lâu dài trong giáo dục trẻ mầm non.

Trước đây, khi thực hiện giải pháp này tôi đã không tạo được cơ hội cho trẻ, để trẻ tự làm mà tôi thường xử lý nhanh các tình huống để đảm bảo trật tự lớp học. Nhận thấy điều này, tôi đã thay đổi bằng cách chủ động khai thác những tình huống thực tế như một “bài học”.

Điểm mới của giải pháp là tôi đã chuyển từ cách “hướng dẫn trẻ” sang “học trong tình huống”, giúp trẻ hiểu và nhớ lâu hơn. Trẻ đã hình thành phản xạ tự phục vụ: biết nhặt đồ khi rơi, rửa tay khi bị bẩn, tự xử lý những việc đơn giản mà không cần chờ cô. Đây là sự thay đổi rõ rệt về cả kỹ năng và ý thức.

d) Giải pháp 4: Rèn kỹ năng tự phục vụ thông qua nêu gương và khích lệ kịp thời

Giải pháp nêu gương, khích lệ là một trong những giải pháp mà tôi đặc biệt chú trọng đến để giúp trẻ tích cực, hứng thú tham gia vào hoạt động. Tôi chọn những trẻ thực hiện tốt kỹ năng tự phục vụ để tuyên dương trước lớp, khi được nghe những lời khen ngợi trẻ rất vui và sẽ có gắng thực hiện các kỹ năng được tốt hơn, giúp các bạn khác học tập và noi theo. Tôi thường sử dụng những lời khen ngợi nhẹ nhàng, vui vẻ để khuyến khích trẻ. Với những trẻ chưa thực hiện tốt kỹ năng tự phục vụ tôi cũng có những lời động viên phù hợp để trẻ có động lực hơn.

Ví dụ: “Hôm nay bạn Trâm tự xúc ăn rất giỏi, không làm rơi thức ăn, cô khen bạn Trâm nào” hay “Bạn An đã biết thực hiện kỹ năng bê ghế và cất ghế vào đúng nơi quy định”. Những lời khen cụ thể, rõ ràng giúp trẻ nhận biết được hành vi đúng và có động lực noi theo.



Hình ảnh cô tặng bé ngoan và động viên khích lệ trẻ

Những lời khen cụ thể, chân thành giúp trẻ cảm nhận được sự ghi nhận và có động lực cố gắng, tôi luôn chú ý khích lệ, động viên trẻ một cách kịp thời, phù hợp với từng trẻ. Với những trẻ còn hạn chế, tôi không so sánh mà ghi nhận sự cố gắng dù là nhỏ nhất, như: “Vy ơi cô thấy con rất giỏi, hôm nay con đã tự cất dép rồi, cô thấy con tiến bộ nhiều đấy”. Sự khích lệ đúng lúc giúp trẻ cảm thấy tự tin, hứng thú và không sợ sai khi thực hiện các kỹ năng.

Tôi cũng linh hoạt sử dụng các hình thức khuyến khích như biểu dương bằng lời, tặng hoa bé ngoan trong mỗi hoạt động, vào các thời điểm cuối ngày, cuối tuần nhằm tạo không khí thi đua nhẹ nhàng trong lớp. Trẻ rất hào hứng khi được khen và từ đó chủ động thực hiện các hành vi tốt hơn.

Quan trọng hơn, trong quá trình rèn luyện, tôi luôn tôn trọng khả năng của từng trẻ, không ép buộc mà tạo cơ hội để trẻ tự trải nghiệm và hoàn thiện dần. Tôi kiên trì hướng dẫn, không làm thay, giúp trẻ cảm nhận được niềm vui khi tự mình làm được một việc.

Sau khi áp dụng, tôi nhận thấy sự thay đổi rõ rệt ở trẻ. Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động, biết tự phục vụ trong vui chơi và sinh hoạt, có ý thức dọn dẹp, giữ gìn đồ dùng. Đặc biệt, trẻ trở nên tự tin, mạnh dạn hơn khi được giao nhiệm vụ. Việc rèn kỹ năng tự phục vụ thông qua hoạt động nêu gương và khích lệ kịp thời đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần hình thành thói quen tốt và phát triển tính tự lập cho trẻ ngay từ những năm đầu đời.

Điểm sáng tạo của giải pháp là kết hợp hài hòa giữa trải nghiệm và cảm xúc. Nhờ vậy, trẻ trở nên hứng thú hơn, tích cực tham gia và duy trì hành vi tốt một cách tự nhiên.

e) Giải pháp 5: Tăng cường phối hợp với phụ huynh trong việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ.

Việc tăng cường phối hợp với phụ huynh trong việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ cũng đóng vai trò rất quan trọng mang tính quyết định đến sự thành công của sáng kiến. Sự kết hợp các phương pháp giáo dục giữa gia đình, cô giáo và nhà trường tạo nền tảng vững chắc cho trẻ. Nếu chỉ rèn luyện ở trường mà thiếu sự thống nhất từ phụ huynh thì hiệu quả sẽ không bền vững.

Ngay từ đầu năm học, thông qua buổi họp cha mẹ học sinh được tổ chức vào đầu năm học, qua trao đổi trực tiếp trong các giờ đón-trả trẻ, tôi đã chủ động tuyên truyền, giúp phụ huynh hiểu rõ ý nghĩa của việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Tôi nhấn mạnh rằng việc để trẻ “tự làm” không phải là để trẻ tự xoay xở một mình, mà là tạo cơ hội để trẻ rèn luyện, trưởng thành và tự tin hơn trong cuộc sống. Từ đó, từng bước làm thay đổi nhận thức của phụ huynh, giúp họ nhận ra rằng sự bao bọc quá mức vô tình làm hạn chế khả năng tự lập của trẻ.



Hình ảnh buổi họp cha mẹ học sinh đầu năm học

Trong quá trình thực hiện các hoạt động giáo dục, tôi luôn nhận được sự quan tâm, đồng hành và ủng hộ tích cực từ phía phụ huynh. Nhiều phụ huynh đã nhiệt tình hỗ trợ các nguyên vật liệu như chai nhựa, bìa cứng, hộp giấy, vải vụn, cây xanh... để cùng cô trang trí lớp học và làm đồ dùng cho trẻ. Sự phối hợp đó không chỉ giúp xây dựng môi trường lớp học phong phú, gần gũi mà còn góp phần tạo nên mối liên kết chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.



Phụ huynh ủng hộ các nguyên vật liệu trang trí lớp

Bên cạnh việc tuyên truyền, tôi còn hướng dẫn phụ huynh những cách rèn luyện cụ thể, phù hợp với lứa tuổi của trẻ như: cho trẻ tự xúc ăn, tự mặc và cởi quần áo đơn giản, tự cất đồ chơi sau khi chơi, tự lấy và cất đồ dùng cá nhân. Tôi luôn khuyến khích phụ huynh kiên trì, không làm thay trẻ, đồng thời động viên con bằng những lời khen nhẹ nhàng khi trẻ có tiến bộ.

Ví dụ: Với một số trẻ trong lớp còn thói quen chờ cô giáo xúc ăn, tôi đã trao đổi cụ thể với phụ huynh và nói rõ để các bậc phụ huynh nắm được như phụ huynh cháu Nhi: “Ở lớp cô đang tập cho con tự ăn, mong gia đình tạo điều kiện để con thực hành thêm ở nhà, dù ban đầu có thể con ăn chậm hoặc làm rơi vãi”. Sau một thời gian phối hợp, trẻ đã dần hình thành thói quen tự xúc ăn và tiến bộ rõ rệt. Khi đến lớp cháu đã biết tự xúc ăn và xúc ăn rất thành thạo.



Hình ảnh cháu Nhi còn ngồi chờ cô giáo xúc cơm trong giờ ăn trưa

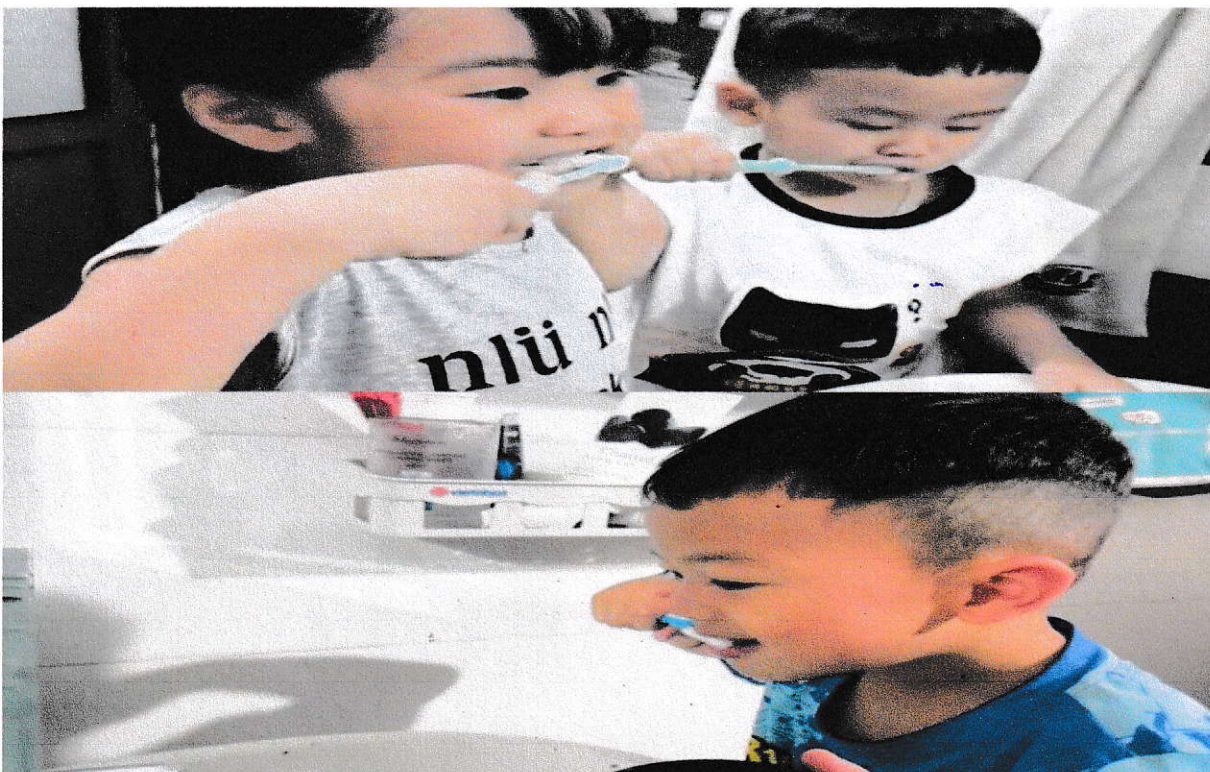


Hình ảnh cháu Nhi đã tự biết xúc cơm ăn sau thời gian được rèn luyện

Ngoài việc rèn kỹ năng trẻ tự xúc ăn, phụ huynh còn kết hợp với giáo viên rèn luyện thêm các kỹ năng như: rửa tay, rửa mặt, đánh răng cho trẻ tại nhà. Từ đó các kỹ năng của trẻ trở nên thành thạo hơn. Trẻ tự giác thực hiện các kỹ năng mà không cần đến sự nhắc nhở của bố mẹ. Đó chính là điều mà tôi mong muốn trẻ đạt được.

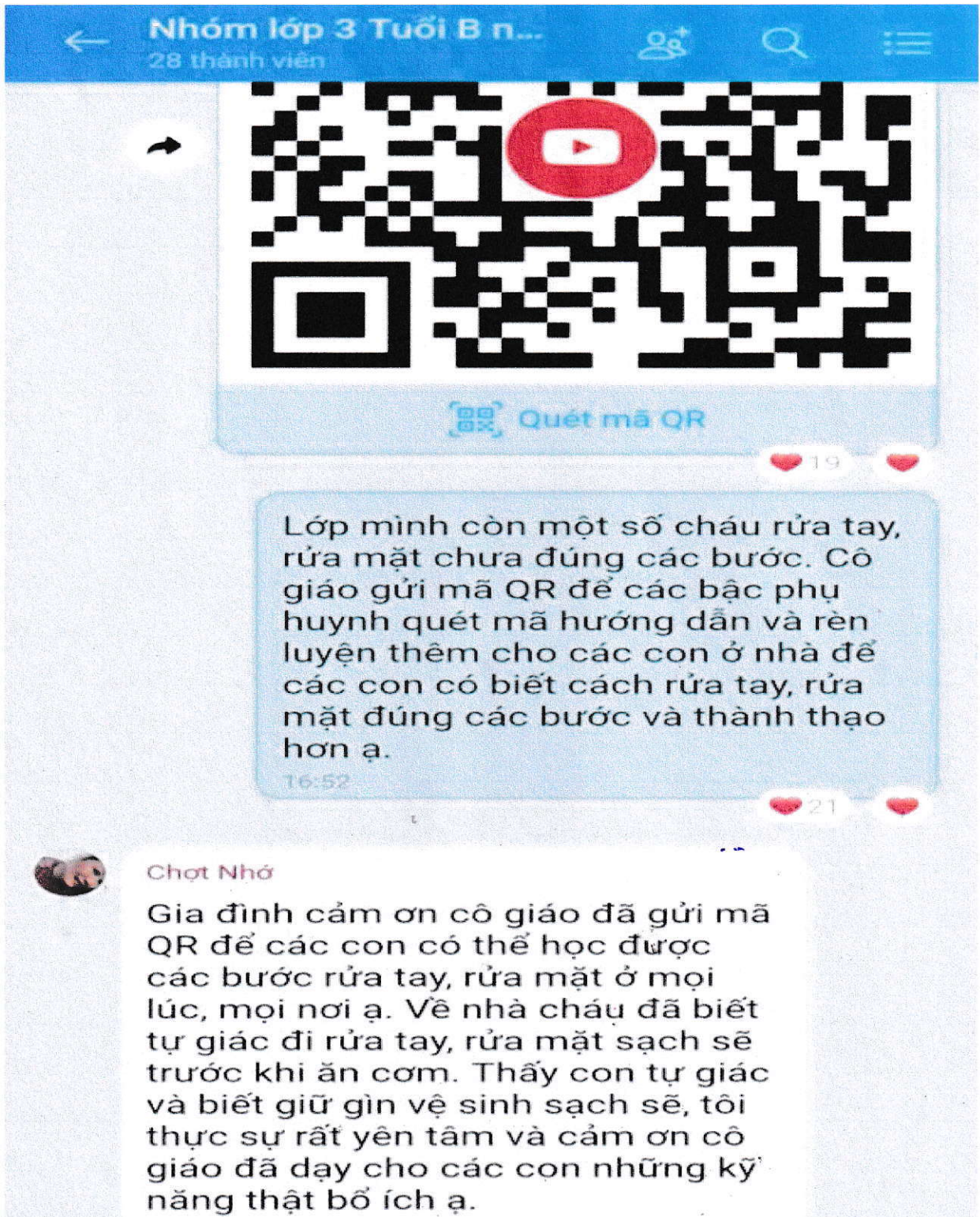


Hình ảnh trẻ tự thực hiện các bước rửa tay, rửa mặt tại nhà



Hình ảnh trẻ thực hiện kỹ năng tự đánh răng tại nhà

Tôi còn thường xuyên cập nhật tình hình của trẻ đến phụ huynh thông qua trao đổi hàng ngày hoặc nhóm liên lạc Zalo của nhóm lớp, tôi còn tự tạo và tuyên truyền một số mã QR hướng dẫn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ đến các bậc phụ huynh, từ đó giúp phụ huynh nắm bắt được sự tiến bộ cũng như những hạn chế của con để có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Những phản hồi tích cực từ giáo viên cũng là động lực để phụ huynh tin tưởng và phối hợp tốt hơn

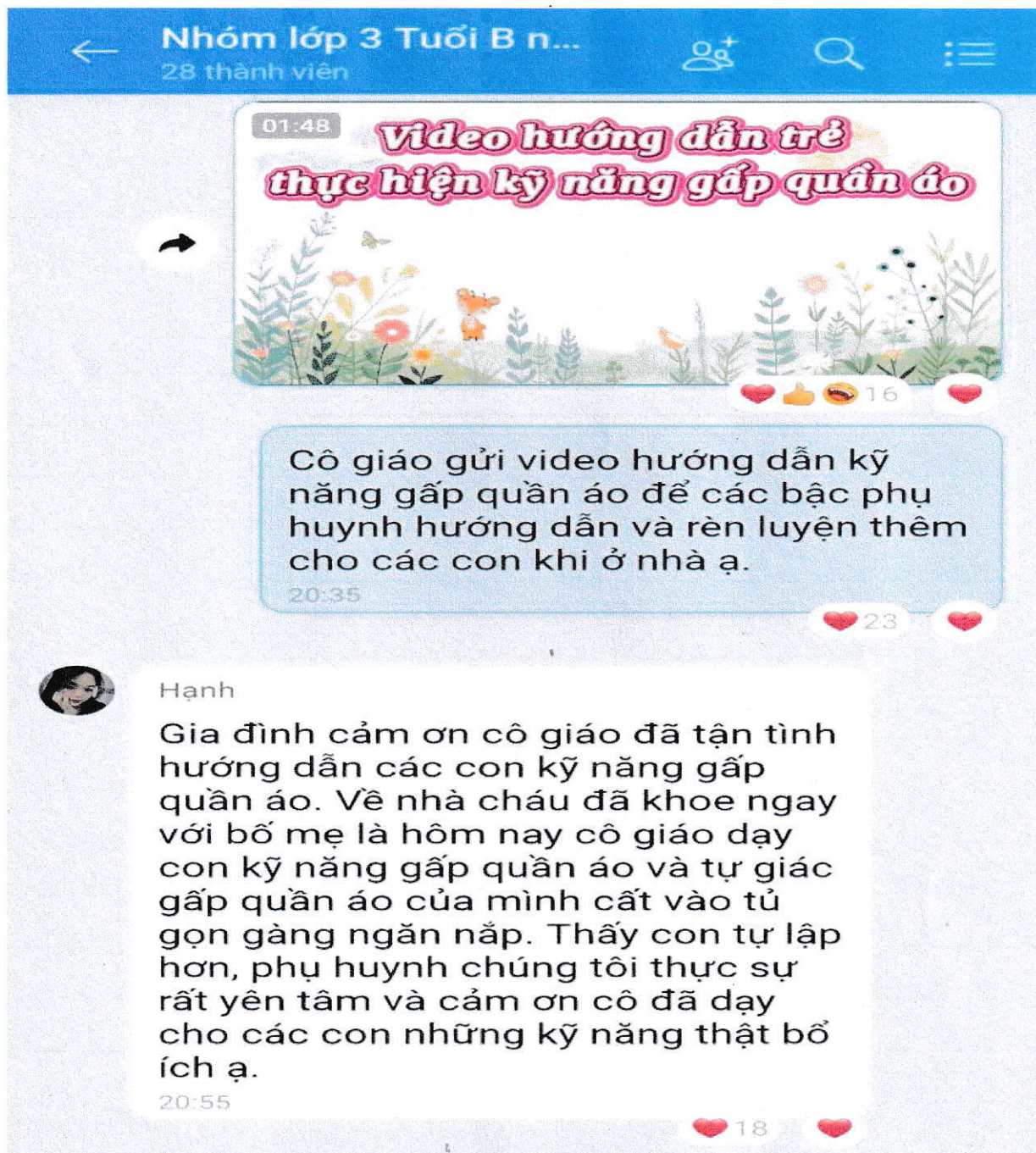


Hình ảnh cô giáo trao đổi và những phản hồi tích cực từ phía phụ huynh



Hình ảnh phụ huynh trao đổi với cô giáo về việc trẻ thực hành kỹ năng gấp quần áo tại nhà và những lời cảm ơn cô giáo

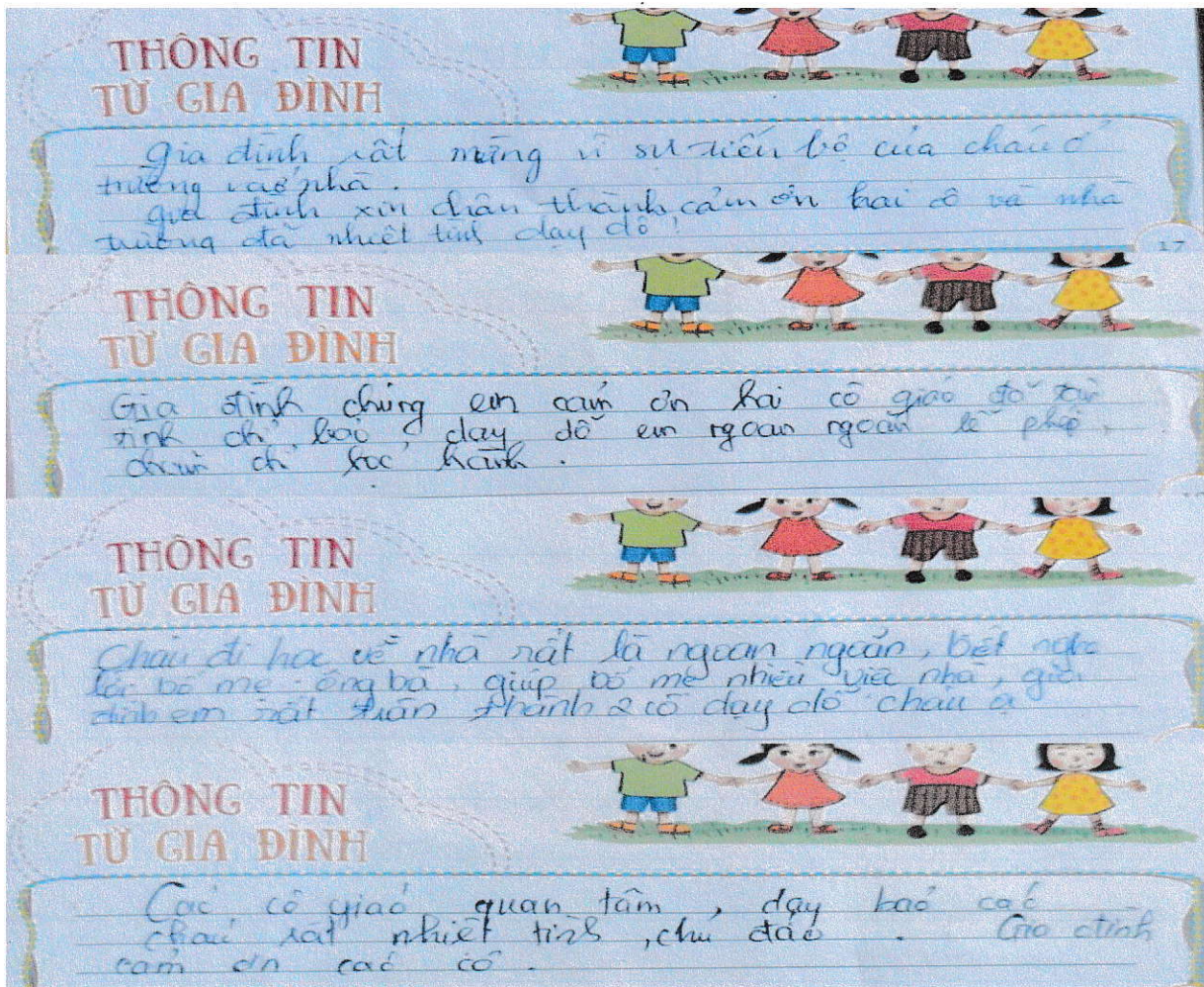
Tôi cũng khéo léo chia sẻ những hình ảnh, video hướng dẫn để phụ huynh có thể dễ dàng hướng dẫn các kỹ năng tự phục vụ cho các con tại nhà nhằm lan tỏa tinh thần “tự lập từ những việc nhỏ”. Qua đó, phụ huynh không chỉ thấy được sự trưởng thành của con mà còn nhận thức rõ vai trò của mình trong việc đồng hành cùng cô giáo và nhà trường trong việc rèn dạy cho các con những kiến thức và các kỹ năng tự phục vụ cho cuộc sống hàng ngày.



Hình ảnh tuyên truyền trên Zalo nhóm lớp về kỹ năng tự phục vụ của trẻ

Tôi luôn giữ thái độ cởi mở, lắng nghe và tôn trọng ý kiến của phụ huynh, tạo mối quan hệ gần gũi, tin tưởng. Khi phụ huynh cảm thấy được chia sẻ và đồng hành, họ sẽ chủ động hơn trong việc phối hợp giáo dục trẻ.

Những lời cảm ơn hay những lời khen ngợi ghi nhận của các bậc phụ huynh qua số liên lạc hay các kênh thông tin khác cũng là động lực rất lớn đối với cô. Đó chính là niềm tin yêu, sự tôn trọng và thấu hiểu của các bậc phụ huynh đối với giáo viên. Giáo viên cũng sẽ không phụ niềm tin tưởng đó để truyền đạt kiến thức và dạy dỗ cho các con để các con học tập và rèn luyện các kỹ năng ngày một hiệu quả hơn.



Hình ảnh phụ huynh cháu My, cháu Huy, cháu Trâm, cháu Khang nhận xét trong sổ liên lạc

Sau khi thực hiện giải pháp, tôi nhận thấy sự thay đổi rõ rệt không chỉ ở trẻ mà còn ở phụ huynh. Nhiều phụ huynh đã chủ động tạo điều kiện cho con tự phục vụ tại nhà, giảm dần việc làm thay. Nhờ đó, kỹ năng của trẻ được củng cố một cách liên tục và đồng bộ giữa gia đình và nhà trường.

Sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và phụ huynh chính là “cầu nối” quan trọng giúp trẻ hình thành và phát triển kỹ năng tự phục vụ một cách bền vững. Khi gia đình và nhà trường cùng chung mục tiêu, cùng đồng hành trong cách giáo dục, trẻ sẽ có nhiều cơ hội để rèn luyện, từ đó trở nên tự tin, chủ động và tự lập hơn trong cuộc sống hằng ngày.

Tôi thường xuyên thông tin về sự tiến bộ của trẻ để phụ huynh thấy được hiệu quả và đồng hành cùng giáo viên. Đồng thời, khuyến khích phụ huynh kiên trì, không làm thay trẻ dù đôi khi mất nhiều thời gian hơn.

Điểm mới là tạo được sự gắn kết giữa hai môi trường giáo dục, giúp trẻ được rèn luyện liên tục, không bị “đứt quãng” thói quen. Kết quả cho thấy trẻ tiến bộ nhanh hơn, kỹ năng được củng cố vững chắc và ổn định hơn.

f) Giải pháp 6: Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ thông qua các hoạt động trải nghiệm

Hoạt động trải nghiệm là một hoạt động hỗ trợ rất tốt cho việc rèn kỹ năng tự phục vụ của trẻ. Đối với trẻ 3-4 tuổi, kỹ năng tự phục vụ không thể hình thành qua những lời nhắc nhở mà cần cho trẻ trải nghiệm thực tế, gần gũi với đời sống hằng ngày. Vì vậy, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong năm học là một giải pháp thiết thực, giúp trẻ được “học bằng làm”, từng bước hình thành thói quen tự lập, biết chăm sóc bản thân và có ý thức trong sinh hoạt tập thể. Khi được trực tiếp tham gia, trẻ không chỉ ghi nhớ lâu hơn mà còn cảm thấy hào hứng, tự tin và chủ động trong mọi hoạt động.

Trong các dịp lễ hội như Tết Trung thu, giáo viên tổ chức tiệc buffet nhẹ với nhiều món ăn phù hợp lứa tuổi. Trẻ được hướng dẫn xếp hàng, tự lựa chọn món ăn theo nhu cầu, sử dụng thìa, gắp đúng cách và biết giữ vệ sinh trong khi ăn. Những hành động nhỏ như mời bạn, mời cô trước khi ăn hay chia sẻ đồ ăn với bạn được lồng ghép một cách tự nhiên, giúp trẻ vừa rèn kỹ năng tự phục vụ vừa học cách giao tiếp mạnh dạn, tự tin.



Hình ảnh trẻ tham gia tiệc buffet trung thu

Nhà trường còn tổ chức “Bữa ăn gia đình”, nhân dịp chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, trẻ được tham gia theo hình thức đóng vai, cùng nhau chuẩn bị bữa ăn như một gia đình nhỏ. Trẻ biết sắp xếp bát, đĩa, thìa, chia khẩu phần đơn giản và tự xúc ăn, biết cách cầm đũa gấp thức ăn gọn gàng, một số trẻ còn biết gấp thức ăn cho bạn. Sau khi ăn, trẻ được hướng dẫn thu dọn đồ dùng đúng nơi quy định. Thông qua hoạt động này, trẻ được rèn luyện kỹ năng tự phục vụ và hiểu hơn về sự gắn kết tình cảm, chia sẻ niềm vui trong gia đình.



Hình ảnh trẻ tham gia hoạt động trải nghiệm bữa ăn gia đình

Trong các sự kiện của nhà trường như chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam, việc tổ chức tiệc buffet cho trẻ tham gia cũng là một hình thức trải nghiệm ý nghĩa. Trẻ được tự tay cầm gắp, lựa chọn các món ăn mình thích để thưởng thức các hương vị món ăn. Trẻ được thực hành các kỹ năng đã học trong không gian vui tươi, trang trọng, từ đó hình thành thái độ lễ phép, biết kính trọng cô giáo và cư xử đúng mực nơi đông người.



Hình ảnh trẻ tham gia tiệc buffet nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11

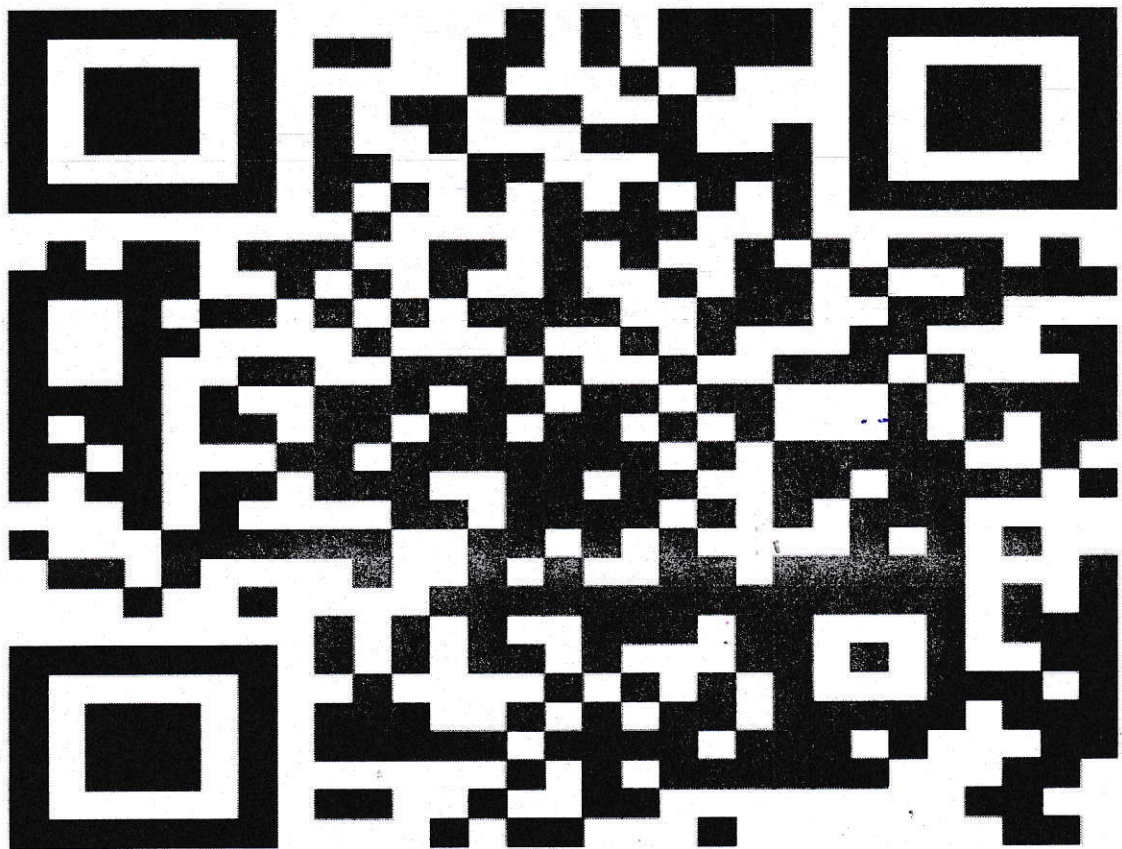
Không chỉ dừng lại ở các dịp lễ, trong suốt năm học, giáo viên chủ động xây dựng nhiều hoạt động trải nghiệm đa dạng để duy trì và củng cố kỹ năng cho trẻ. Trẻ còn được tham gia rất nhiều hoạt động trải nghiệm khác như: Ngày thành lập quân đội nhân dân 22/12, Bé vui hội xuân, Ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3, Tham gia chương trình tôi yêu Việt Nam, Bé với ngày hội an toàn giao thông, Ngày giải phóng miền nam 30/4 và Quốc tế lao động 01/5, hay ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6.

Khi trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm kỹ năng tự phục vụ của trẻ được rèn luyện một cách thường xuyên và liên tục. Trẻ hình thành các thói quen tự lập, biết quan tâm đến người khác, có ý thức giữ gìn vệ sinh và tuân thủ quy tắc trong sinh hoạt tập thể. Giáo viên giữ vai trò định hướng, quan sát và hỗ trợ đúng lúc, đồng thời kịp thời động viên, khích lệ để trẻ mạnh dạn thực hiện. Đây chính là nền tảng quan trọng giúp trẻ phát triển toàn diện về lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội, phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non hiện nay.

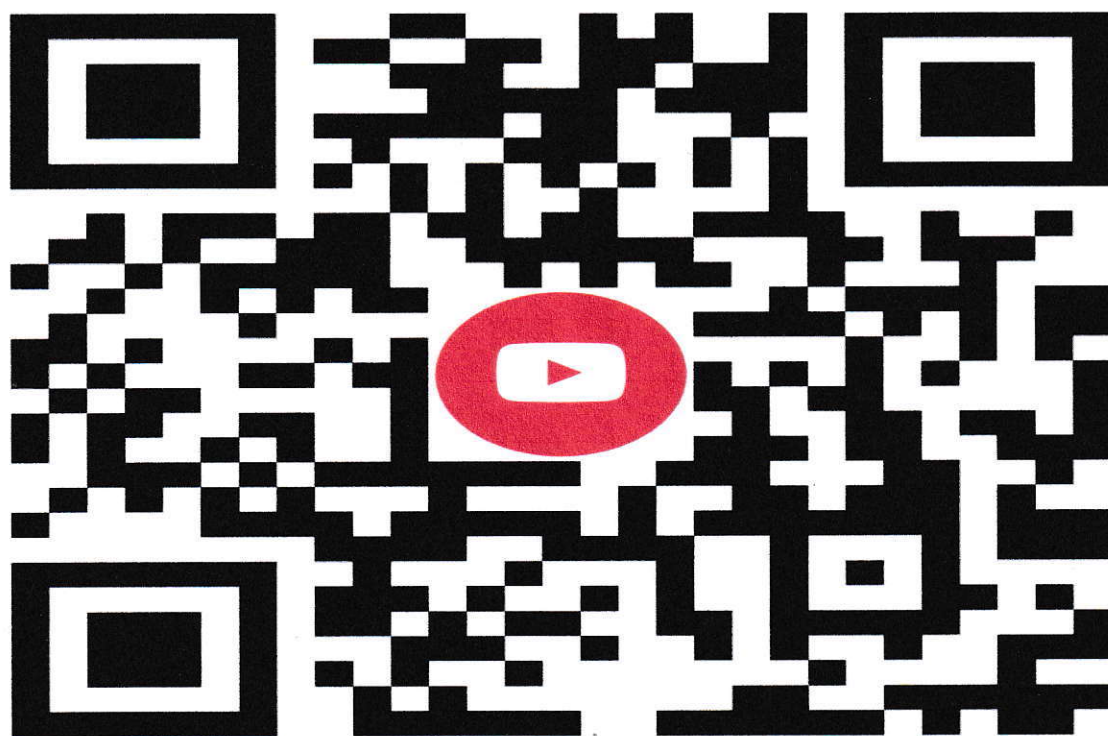
g) Giải pháp 7: Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ

Việc ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi công nghệ số trong việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ là việc làm rất quan trọng trong xã hội hiện nay. Tạo ra nhiều cơ hội để đổi mới phương pháp giáo dục trẻ. Đối với trẻ 3-4 tuổi, kỹ năng tự phục vụ cần được hình thành thông qua quá trình quan sát, bắt chước và thực hành thường xuyên. Vì vậy, việc kết hợp công nghệ thông tin một cách phù hợp sẽ giúp nội dung giáo dục trở nên sinh động, trực quan, từ đó nâng cao hiệu quả thực hành của trẻ.

Điểm mới nổi bật của giải pháp là việc ứng dụng mã QR trong việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Tôi đã chủ động xây dựng và khai thác các học liệu số phục vụ cho việc rèn kỹ năng tự phục vụ như: video hướng dẫn các bước rửa tay, rửa mặt đúng quy trình, video hướng dẫn kỹ năng gấp quần áo, video trẻ thực hành tại góc kỹ năng,... Các video được thiết kế ngắn gọn, hình ảnh rõ ràng, nội dung gần gũi, phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ. Trong quá trình tổ chức hoạt động, giáo viên cho trẻ quan sát video kết hợp đàm thoại, gợi mở để trẻ nắm được các bước thực hiện, sau đó tổ chức cho trẻ thực hành trực tiếp. Nhờ đó, trẻ dễ hiểu, dễ nhớ và thực hiện đúng thao tác hơn.



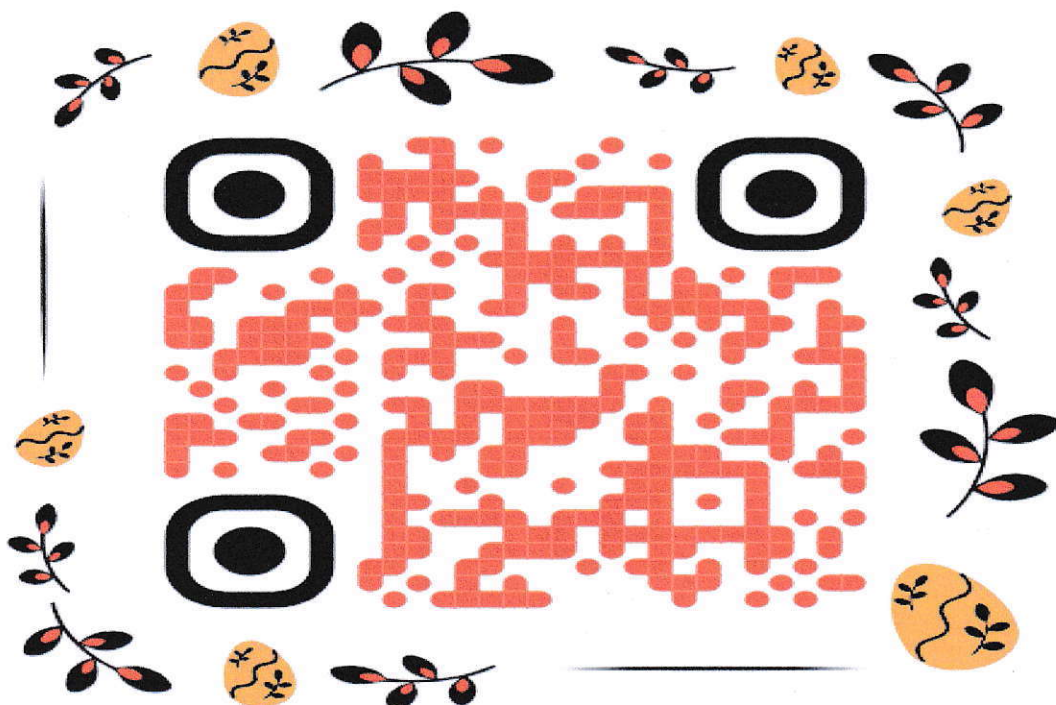
Mã QR hướng dẫn các bước rửa tay



Mã QR hướng dẫn các bước rửa mặt

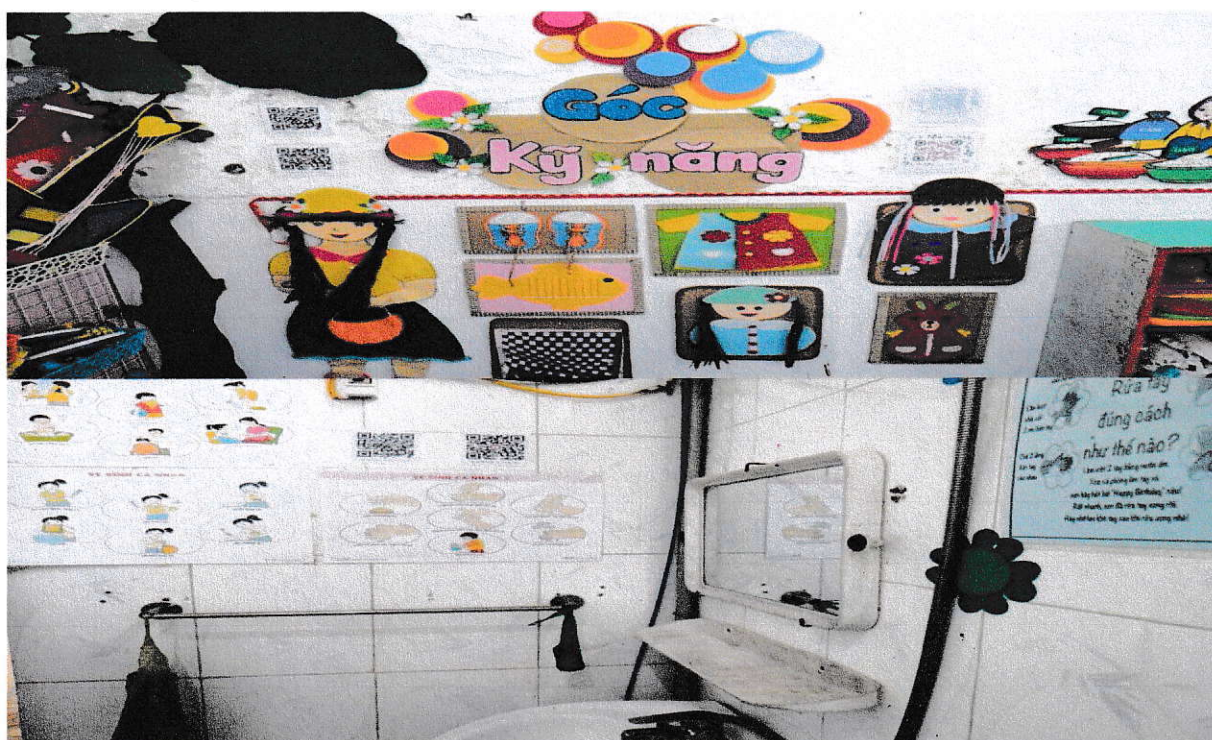


Mã QR hướng dẫn kỹ năng gấp quần áo



Mã QR trẻ thực hiện tại góc kỹ năng của lớp

Giáo viên tiến hành số hóa các video hướng dẫn thành mã QR và in, dán tại các khu vực phù hợp trong lớp học như: góc vệ sinh, góc kỹ năng sống. Khi cần, giáo viên sử dụng điện thoại quét mã để mở video cho trẻ quan sát và làm theo. Hình thức này giúp trẻ có thể xem lại nhiều lần các thao tác đúng, đặc biệt phù hợp với những trẻ còn chậm hoặc thiếu tự tin khi thực hành.



Hình ảnh gắn mã QR ở góc kỹ năng và góc vệ sinh của lớp



Tôi quét mã QR để hướng dẫn trẻ trong góc kỹ năng sống

Không chỉ triển khai trong lớp học, tôi còn chia sẻ, lan toả các mã QR tới phụ huynh các lớp 3 tuổi và lớp nhà trẻ trong trường. Để phụ huynh có thể dễ dàng truy cập, cùng con luyện tập tại nhà theo đúng nội dung và phương pháp đã được hướng dẫn ở lớp. Nhờ đó, việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ được duy trì thường xuyên, liên tục và có sự thống nhất giữa gia đình, cô giáo và nhà trường.



Hình ảnh phụ huynh lớp nhà trẻ phản hồi trên Zalo nhóm lớp

Lớp 3 tuổi A Năm Học 20...
27 thành viên

Quét mã QR

16:16 22

Xem cập nhật trước

16:20 Hôm nay

Cô giáo gửi mã QR Hướng dẫn kỹ năng gấp quần áo để các bậc phụ huynh quét mã hướng dẫn và rèn luyện thêm kỹ năng gấp quần áo cho các con ở nhà.

20

Mẹ Tân Tài

Gia đình cảm ơn cô giáo đã gửi mã QR để các con có thể học được kỹ năng gấp quần áo ở mọi lúc, mọi nơi ạ. Về nhà cháu rất hào hứng học kỹ năng gấp quần áo và biết cất quần áo gọn gàng vào tủ của mình. Thấy con tự giác và biết giúp đỡ bố mẹ, phụ huynh chúng tôi thực sự rất yên tâm và cảm ơn cô giáo đã dạy cho các con những kỹ năng thật bổ ích ạ.

Hình ảnh phụ huynh lớp 3 tuổi A phản hồi trên Zalo nhóm lớp

Trong quá trình thực hiện, giáo viên luôn chú trọng sử dụng công nghệ thông tin một cách hợp lý, không lạm dụng thiết bị điện tử, đảm bảo thời lượng phù hợp với lứa tuổi, nội dung an toàn, mang tính giáo dục. Công nghệ được xác định là phương tiện hỗ trợ, kết hợp hài hòa với các hoạt động trải nghiệm thực tế nhằm phát huy tối đa hiệu quả giáo dục.

Kỹ năng tự phục vụ của trẻ có sự chuyển biến rõ rệt sau khi áp dụng giải pháp này. Trẻ hứng thú hơn khi tham gia hoạt động, mạnh dạn, tự tin thực hiện các thao tác, không cần sự giúp đỡ từ cô giáo hay bố mẹ. Khả năng ghi nhớ và thực hiện đúng quy trình của trẻ được nâng cao nhờ được quan sát trực quan và luyện tập thường xuyên. Đồng thời, phụ huynh tích cực phối hợp với giáo viên trong việc rèn kỹ năng cho trẻ tại nhà, góp phần hình thành cho trẻ thói quen tự lập ngay từ những năm đầu đời.

Có thể nói, việc ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là sử dụng mã QR trong rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi là một giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế, dễ thực hiện và có khả năng áp dụng rộng rãi. Giải pháp không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống mà còn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non trong giai đoạn hiện nay.

- Ưu điểm của các giải pháp:

Các giải pháp được thực hiện từ chính những hoạt động quen thuộc trong ngày của trẻ nên dễ áp dụng và không tạo áp lực cho trẻ. Kỹ năng của trẻ không tự nhiên mà có được mà đó là cả một quá trình rèn luyện, trẻ được thực hành nhiều lần trong môi trường gần gũi nên kỹ năng dần hình thành. Khi áp dụng, tôi nhận thấy trẻ hào hứng hơn khi được tự làm những công việc phù hợp với khả năng của mình. Nhiều trẻ trước đây còn chờ cô hỗ trợ thì nay đã chủ động hơn trong sinh hoạt, biết tự cất đồ dùng, tự vệ sinh cá nhân và tham gia hoạt động tích cực hơn.

Các giải pháp được xây dựng có tính hệ thống, logic, phù hợp với thực tế lớp học và đặc điểm phát triển của trẻ. Nội dung đơn giản, dễ thực hiện nhưng mang lại hiệu quả rõ rệt. Điểm nổi bật là các giải pháp đều hướng tới việc phát huy tính chủ động của trẻ, giúp trẻ hình thành kỹ năng một cách tự nhiên, trẻ không bị gò bó, ép buộc. Sáng kiến có tính linh hoạt cao, có thể áp dụng rộng rãi trong nhiều điều kiện khác nhau.

- Nhược điểm của các giải pháp (nếu có):

Việc rèn dạy kỹ năng tự phục vụ đòi hỏi giáo viên phải kiên trì, tỉ mỉ và dành nhiều thời gian quan sát, hướng dẫn, đặc biệt trong giai đoạn đầu khi trẻ chưa có thói quen.

2.2. Tính mới, tính sáng tạo của các giải pháp mới

Tính mới của các giải pháp là thay đổi cách dạy trẻ trong việc rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi. Nếu trước đây, giáo viên chủ yếu nhắc nhở hoặc làm thay trẻ, thì nay trẻ được tự trải nghiệm, tự thực hiện trong mọi hoạt động hằng ngày. Giáo viên đóng vai trò tạo môi trường, tạo tình huống và hướng dẫn để trẻ chủ động thực hiện các kỹ năng. Kỹ năng tự phục vụ được lồng ghép xuyên suốt trong các hoạt động hằng ngày, hoạt động trải nghiệm,... giúp trẻ được rèn luyện thường xuyên và đạt hiệu quả cao

Điểm nổi bật của các giải pháp là không đưa ra những nội dung hoàn toàn xa lạ, mà đưa ra cách tổ chức hoạt động giáo dục sao cho phù hợp hơn với trẻ 3-4 tuổi. Trước đây, việc rèn kỹ năng tự phục vụ thường mang tính nhắc nhở, hướng dẫn theo từng thời điểm riêng lẻ, thậm chí đôi khi giáo viên còn làm thay để đảm bảo tiến độ, thì trong hệ thống các giải pháp mới, tôi đã chủ động chuyển sang một cách tiếp cận khác: coi mỗi hoạt động trong ngày, mỗi tình huống diễn ra trong lớp học đều là một cơ hội giáo dục, và quan trọng nhất là trao quyền cho trẻ được tự mình thực hành, trải nghiệm.

Tính mới còn thể hiện ở sự thay đổi vai trò của giáo viên. Giáo viên không còn là người “làm mẫu” đưa ra các yêu cầu để kiểm tra trẻ mà trở thành người thiết kế môi trường, tạo tình huống và đồng hành cùng trẻ trong quá trình hình thành kỹ năng. Trẻ không còn bị đặt vào thế làm theo mà được khuyến khích suy nghĩ, lựa chọn và tự thực hiện. Sự thay đổi này có ý nghĩa rất lớn đối với trẻ, nó tác động trực tiếp đến việc tham gia các hoạt động học: từ bị động sang chủ động, từ phụ thuộc sang tự lập.

Sự chú trọng đến việc xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình cũng là một điểm mới quan trọng. Tôi đã chia sẻ cách làm cụ thể để phụ huynh hiểu và cùng thực hiện. Khi phương pháp giáo dục được thống nhất, trẻ không còn rơi vào tình trạng “ở lớp tự làm, về nhà được làm thay”, từ đó quá trình hình thành kỹ năng trở nên liên tục và hiệu quả hơn.

Điểm sáng tạo của các giải pháp được thể hiện ở việc khai thác các tình huống thực tế để trẻ tự xử lý; kết hợp nêu gương, đồng viên, khích lệ kịp thời; ứng dụng công nghệ thông tin và mã QR trong hướng dẫn các kỹ năng tự phục vụ; đồng thời tăng cường phối hợp với phụ huynh để rèn dạy trẻ tại nhà. Giải pháp này đã giúp trẻ hình thành kỹ năng tự phục vụ một cách tự nhiên, góp phần phát triển tính tự tin, chủ động và tự lập cho trẻ.

Tính sáng tạo còn được thể hiện rõ nét hơn trong việc lồng ghép kỹ năng tự phục vụ một cách xuyên suốt trong toàn bộ các hoạt động hằng ngày. Thay vì tách riêng thành những “nội dung dạy kỹ năng”, các hành vi tự phục vụ được

đưa vào từng khoảnh khắc quen thuộc như lúc trẻ đến lớp, giờ ăn, giờ ngủ, giờ học, giờ chơi, giờ vệ sinh hay khi ra về. Trẻ sẽ không có cảm giác đang “học một nhiệm vụ”, mà đang sống trong một môi trường nơi mọi hành động đều có ý nghĩa. Chính các bài học lặp đi lặp lại một cách thường xuyên, liên tục và có chủ đích này đã giúp kỹ năng dần trở thành thói quen, bám chặt vào nếp sinh hoạt của trẻ.

Thông qua việc khai thác các tình huống thực tế như: một cốc nước bị đổ, một món đồ chơi bị rơi...thành “bài học kỹ năng sống” cho trẻ. Từ đó, trẻ sẽ là người được giải quyết vấn đề, được suy nghĩ và thử sức trong khả năng của mình mà cách dạy áp đặt trước đây không thể đạt được.

Bên cạnh đó, việc kết hợp linh hoạt giữa hoạt động vui chơi, nêu gương và khích lệ kịp thời cũng là một điểm sáng đáng chú ý. Trẻ không bị ép buộc phải thực hiện kỹ năng mà được cuốn vào quá trình đó thông qua những trải nghiệm vui vẻ, gần gũi. Những lời khen đúng lúc, những tấm gương nhỏ trong lớp đã tạo nên một không khí tích cực, nơi trẻ muốn cố gắng không phải vì bị yêu cầu mà vì được ghi nhận. Đây chính là yếu tố cảm xúc, một khía cạnh thường bị xem nhẹ nhưng lại có sức lan tỏa rất lớn trong giáo dục mầm non.

Có thể nói, tính mới và tính sáng tạo của các giải pháp đã được áp dụng theo hướng lấy trẻ làm trung tâm một cách thực chất, tôn trọng khả năng của trẻ và kiên trì tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm. Chính sự thay đổi từ tư duy đến cách làm này đã khắc phục những hạn chế của phương pháp cũ, đồng thời mở ra một hướng đi phù hợp hơn trong việc giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Không chỉ giúp trẻ “biết làm”, các giải pháp còn góp phần phát triển ở trẻ sự tự tin, tính chủ động và ý thức trách nhiệm, những giá trị có ý nghĩa lâu dài trong quá trình phát triển của trẻ sau này.

2.3. Khả năng nhân rộng của sáng kiến

- Đánh giá khả năng nhân rộng:

Sáng kiến “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi” được xây dựng dựa trên thực tiễn giảng dạy, bám sát đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và điều kiện cơ sở vật chất của trường mầm non, do đó có tính khả thi cao và dễ dàng áp dụng trong thực tế.

Các biện pháp được đề xuất không mang tính phức tạp, không đòi hỏi đầu tư kinh phí lớn mà chủ yếu tận dụng môi trường sẵn có, lồng ghép linh hoạt vào các hoạt động hằng ngày của trẻ. Nội dung thực hiện gần gũi, thiết thực, phù hợp với mọi cơ sở giáo dục mầm non, đặc biệt là các lớp mẫu giáo 3-4 tuổi. Giáo viên có thể áp dụng trực tiếp hoặc điều chỉnh linh hoạt tùy theo điều kiện cụ thể của từng lớp, từng địa phương mà vẫn đảm bảo hiệu quả.

Bên cạnh đó, sáng kiến có tính hệ thống rõ ràng, các giải pháp có sự liên kết chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau, từ việc xây dựng môi trường, tổ chức hoạt động, khai thác tình huống đến phối hợp với phụ huynh. Chính sự đồng bộ này giúp quá trình thực hiện không bị rời rạc mà tạo thành một chuỗi tác động liên tục, góp phần hình thành kỹ năng tự phục vụ cho trẻ một cách thành thạo.

- Đánh giá phạm vi ảnh hưởng:

Qua quá trình áp dụng tại nhóm lớp, sáng kiến đã mang lại hiệu quả rõ rệt, được đồng nghiệp ghi nhận và bước đầu triển khai ở một số lớp khác trong trường. Kết quả cho thấy trẻ ở các lớp áp dụng đều có sự tiến bộ tích cực, từ đó khẳng định tính đúng đắn và khả năng nhân rộng của sáng kiến.

Không chỉ dừng lại trong phạm vi nhà trường, sáng kiến còn có thể chia sẻ, phổ biến trong các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên đề hoặc áp dụng tại các cơ sở giáo dục mầm non có điều kiện tương tự. Việc nhân rộng sáng kiến sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, hướng tới mục tiêu phát triển toàn diện cho trẻ ngay từ những năm đầu đời.

Với tính thực tiễn cao, dễ áp dụng, chi phí thấp và hiệu quả rõ rệt, sáng kiến hoàn toàn có khả năng triển khai rộng rãi và mang lại giá trị lâu dài trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non hiện nay.

Sáng kiến được xây dựng từ chính thực tiễn lớp học, bám sát đặc điểm tâm sinh lý của trẻ 3-4 tuổi và điều kiện tổ chức giáo dục tại các cơ sở mầm non, vì vậy không chỉ phù hợp trong phạm vi áp dụng ban đầu mà còn có khả năng triển khai rộng rãi ở nhiều môi trường khác nhau. Đây là một trong những điểm cho thấy giá trị thực tiễn và tính sáng tạo của sáng kiến.

Các giải pháp đưa ra đều xuất phát từ những hoạt động quen thuộc trong ngày của trẻ, không làm thay đổi cấu trúc chương trình hay gây áp lực cho giáo viên trong quá trình thực hiện. Giáo viên ở các đơn vị khác hoàn toàn có thể tiếp cận và áp dụng một cách linh hoạt, chỉ cần điều chỉnh nhẹ về hình thức tổ chức sao cho phù hợp với đặc điểm lớp học. Chính sự gần gũi, tự nhiên này giúp sáng kiến dễ dàng đi vào thực tế mà không gặp rào cản về chuyên môn hay thời gian.

Bên cạnh đó, các biện pháp không phụ thuộc vào điều kiện cơ sở vật chất hiện đại hay nguồn kinh phí lớn. Việc tận dụng môi trường sẵn có, khai thác những tình huống diễn ra hằng ngày và sử dụng các đồ dùng quen thuộc đã giúp sáng kiến trở nên “dễ tiếp cận” với mọi cơ sở giáo dục, kể cả những nơi còn hạn chế về điều kiện. Điều này tạo nên tính phổ quát và khả năng lan tỏa rộng của sáng kiến.

Khả năng nhân rộng là tính linh hoạt trong cách tổ chức hoạt động kỹ

năng tự phục vụ cho trẻ. Các giải pháp không mang tính cứng nhắc mà có thể điều chỉnh theo đúng độ tuổi của trẻ và điều kiện cụ thể của từng địa phương. Giáo viên có thể sáng tạo thêm cách thực hiện dựa trên nền tảng đã có mà vẫn đảm bảo mục tiêu rèn luyện kỹ năng tự phục vụ cho trẻ. Nhờ đó, sáng kiến không bị quy định trong một khuôn mẫu mà có thể phát triển đa dạng trong thực tế.

Khi được chia sẻ trong tổ chuyên môn, các đồng nghiệp đã chủ động tham khảo và vận dụng vào lớp mình, bước đầu mang lại hiệu quả tích cực. Trẻ ở các lớp áp dụng có sự tiến bộ rõ rệt về tính tự giác, nề nếp sinh hoạt được cải thiện, giáo viên cũng thuận lợi hơn trong việc tổ chức hoạt động. Đây là minh chứng cụ thể cho khả năng nhân rộng của sáng kiến trong phạm vi nhà trường.

Không dừng lại ở cấp đơn vị, sáng kiến hoàn toàn có thể được phổ biến thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp trường, cấp xã, từ đó lan tỏa đến nhiều cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn. Với nội dung thiết thực, cách làm rõ ràng và hiệu quả đã được kiểm chứng, sáng kiến có thể trở thành tài liệu tham khảo hữu ích cho giáo viên trong quá trình đổi mới phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Nhờ có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng, chi phí thấp và hiệu quả rõ rệt, sáng kiến có đầy đủ điều kiện để được nhân rộng không chỉ trong phạm vi trường, địa phương mà còn có thể áp dụng ở quy mô rộng hơn. Việc triển khai rộng rãi sáng kiến sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, đặc biệt là trong việc hình thành kỹ năng tự phục vụ tạo nền tảng quan trọng cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

2.4. Hiệu quả áp dụng, lợi ích thu được từ sáng kiến

Sau thời gian áp dụng sáng kiến “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”, tôi nhận thấy trẻ trong lớp có sự chuyển biến rõ rệt cả về nhận thức, hành vi và kỹ năng trong sinh hoạt hằng ngày. Các giải pháp được triển khai phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ, gắn với thực tiễn lớp học nên mang lại hiệu quả thiết thực và có tính thiết thực như sau:

- Hiệu quả về mặt khoa học:

Sáng kiến góp phần đổi mới cách tiếp cận trong giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ mầm non theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. Giáo viên không còn làm thay hay áp đặt trẻ mà tạo cơ hội để trẻ được trải nghiệm, tự thực hiện và hình thành kỹ năng thông qua các hoạt động hằng ngày. Các giải pháp được xây dựng có tính hệ thống, logic và phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ 3-4 tuổi.

Việc lồng ghép kỹ năng tự phục vụ vào các hoạt động giúp trẻ được rèn

luyện thường xuyên, từ đó hình thành thói quen tự giác, tự lập. Việc khai thác các tình huống thực tế, kết hợp nêu gương, khích lệ và ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong giai đoạn hiện nay. Các giải pháp rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ đã có nhiều chuyển biến tích cực. Kết quả khảo sát đầu năm và cuối năm cho thấy tỉ lệ trẻ thực hiện tốt các kỹ năng tự phục vụ đều tăng rõ rệt, cụ thể như sau:

Bảng so sánh kết quả đầu năm, cuối năm về việc thực hiện các kỹ tự phục vụ của trẻ lớp mẫu giáo 3 tuổi B (Số trẻ 16 trẻ)

STT	Nội dung kỹ năng	Đầu năm		Cuối năm		Tăng (%)
		Số trẻ	Tỉ lệ %	Số trẻ	Tỉ lệ %	
1	Kỹ năng tự xúc ăn, uống nước, uống sữa	9/16	56,3%	16/16	100%	43,7%
2	Kỹ năng tự rửa tay, rửa mặt	8/16	50%	16/16	100%	50%
3	Kỹ năng lấy và cất dép đúng nơi quy định	10/16	62,5%	16/16	100%	37,5%
4	Kỹ năng tự lấy và cất đồ dùng cá nhân, đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định	9/16	56,3%	(15/16)	93,7%	37,4%
5	Kỹ năng gấp quần áo đơn giản	8/16	50%	14/16	87,5%	27,5%
6	Kỹ năng xử lý tình huống đơn giản	7/16	43,8%	13/16	81,3%	37,5%

Qua bảng so sánh trên, cho thấy các kỹ năng như tự xúc ăn, kỹ năng tự rửa tay, rửa mặt, kỹ năng lấy và cất dép đúng nơi quy định, kỹ năng tự lấy và cất đồ dùng cá nhân, đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định tăng cao. Cho thấy sự tiến bộ mạnh mẽ của trẻ trong việc hình thành thói quen tự phục vụ.

Các kỹ năng còn lại như gấp quần áo, kỹ năng xử lý tình huống đơn giản cũng có sự cải thiện và tăng lên đáng kể. Điều này, chứng tỏ các giải pháp đã tác động tích cực, giúp trẻ thực hiện tốt các kỹ năng, hình thành tính tự giác và chủ động trong sinh hoạt hằng ngày.

Sự gia tăng về tỷ lệ % chính là hiệu quả do sáng kiến đem lại. Trẻ không còn thực hiện kỹ năng một cách đối phó mà đã dần hình thành thói quen tự giác.

Nhiều trẻ đã biết linh hoạt vận dụng kỹ năng trong các tình huống khác nhau, thể hiện sự hiểu biết và làm chủ hành vi của mình.

Những kết quả đạt được cho thấy các giải pháp đã tác động đúng hướng, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mầm non. Đây chính là minh chứng rõ ràng cho hiệu quả khoa học của sáng kiến, đồng thời khẳng định tính phù hợp và khả thi của các biện pháp trong thực tiễn giáo dục mầm non hiện nay.

- Hiệu quả về mặt kinh tế:

Các giải pháp được thực hiện chủ yếu lồng ghép trong các hoạt động, tận dụng cơ sở vật chất, đồ dùng và môi trường sẵn có tại lớp học nên không tốn nhiều kinh phí đầu tư. Giáo viên có thể linh hoạt sử dụng nguyên vật liệu quen thuộc, học liệu sẵn có và các thiết bị phổ biến như điện thoại thông minh để tổ chức hoạt động cho trẻ.

Việc xây dựng mã QR, video hướng dẫn và kho học liệu dùng chung giúp giáo viên tiết kiệm thời gian chuẩn bị, hỗ trợ phụ huynh dễ dàng phối hợp cùng nhà trường trong quá trình rèn luyện kỹ năng cho trẻ. Đồng thời, khi trẻ hình thành được tính tự lập, giáo viên cũng giảm bớt áp lực hỗ trợ cá nhân trong các hoạt động sinh hoạt hằng ngày.

- Hiệu quả xã hội:

Sáng kiến góp phần hình thành cho trẻ những thói quen tích cực, tính tự lập, tinh thần trách nhiệm và sự chủ động trong cuộc sống hằng ngày. Trẻ mạnh dạn, tự tin hơn khi tham gia các hoạt động tập thể, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường xung quanh.

Sáng kiến còn tạo được sự gắn kết giữa gia đình và nhà trường trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ. Phụ huynh có sự thay đổi tích cực trong nhận thức, biết tạo cơ hội cho con tự phục vụ tại nhà thay vì làm thay như trước. Mọi quan hệ phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh ngày càng chặt chẽ, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường.

- Các hiệu quả khác:

Sáng kiến có tính thực tiễn cao, dễ áp dụng và có khả năng nhân rộng tại các cơ sở giáo dục mầm non. Các giải pháp phù hợp với nhiều điều kiện lớp học khác nhau và có thể linh hoạt điều chỉnh theo tình hình thực tế của từng đơn vị.

Bản thân tôi cũng tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức hoạt động, quan sát trẻ và phối hợp với phụ huynh. Đồng thời, sáng kiến đã được đồng nghiệp tham khảo, chia sẻ và bước đầu áp dụng tại một số lớp trong trường, mang lại những phản hồi tích cực.

2. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Ngô Thị Giang	21/11/1993	Trường Mầm non Nghĩa Lâm	Giáo viên	Đại học Sư phạm mầm non	Tuyên truyền mã QR về các bước rửa tay, rửa mặt, kỹ năng gấp quần áo trên Zalo nhóm lớp 3 tuổi A
2	Đoàn Thị Xuân	10/10/1996	Trường Mầm non Nghĩa Lâm	Giáo viên	Đại học Sư phạm mầm non	Áp dụng các kỹ năng tự phục vụ: Rửa tay, rửa mặt, kỹ năng gấp áo, kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng cách tại lớp 3 tuổi C
3	Chiu Thị Minh	03/07/1988	Trường Mầm non Nghĩa Lâm	Giáo viên	Đại học Sư phạm mầm non	Tuyên truyền mã QR về các bước rửa tay, rửa mặt trên Zalo nhóm lớp Nhà trẻ 24-36 tháng tuổi A
4	Tổng Thị Thanh Lương	24/9/1991	Trường Mầm non Nghĩa Tân	Giáo viên	Đại học Sư phạm mầm non	Áp dụng các kỹ năng tự phục vụ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi A: Rửa tay đúng các bước, kỹ năng tự xúc ăn.
5	Đặng Thị Trinh Tuyết	28/6/1975	Trường Mầm non Nghĩa Tân	Giáo viên	Đại học Sư phạm mầm non	Áp dụng các kỹ năng tự phục vụ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi B: Rửa tay đúng các bước, kỹ năng tự xúc ăn.

5	Trần Thị Lý	17/03/1985	Trường Mầm non Nghĩa Phú	Giáo viên	Đại học Sư phạm mầm non	Áp dụng các kỹ năng tự phục vụ tại lớp mẫu giáo 3 tuổi B: Rửa tay đúng các bước, kỹ năng tự xúc ăn.
6	Phạm Thị Thu Hằng	20/10/1977	Trường Mầm non Phúc Thắng	Giáo viên	Cao Đẳng Sư phạm mầm non	Tuyên truyền mã QR về các bước rửa tay, rửa mặt trên Zalo nhóm lớp Nhà trẻ 24-36 tháng tuổi A

4. Các thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không

IV. PHẦN KẾT LUẬN

Việc giáo dục kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách ban đầu cho trẻ. Đây không chỉ là những kỹ năng phục vụ sinh hoạt hằng ngày mà còn là nền tảng giúp trẻ phát triển tính tự lập, sự chủ động, tinh thần trách nhiệm và khả năng thích nghi trong cuộc sống. Giúp trẻ đạt được các mục tiêu, kết quả mong đợi của lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội. Vì vậy, việc lựa chọn và áp dụng các giải pháp phù hợp để rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non là hết sức cần thiết.

Qua quá trình nghiên cứu và áp dụng sáng kiến “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”, tôi nhận thấy rằng khi trẻ được tạo môi trường phù hợp, được trải nghiệm thường xuyên và được khuyến khích kịp thời thì trẻ sẽ hình thành kỹ năng một cách tự nhiên và tích cực hơn. Các giải pháp được triển khai đã giúp trẻ tiến bộ rõ rệt về kỹ năng tự phục vụ, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

Tôi đã rút ra một số bài học kinh nghiệm như: giáo viên cần kiên trì, tôn trọng khả năng của trẻ, không nóng vội và không làm thay trẻ; cần biết tận dụng mọi hoạt động và tình huống thực tế để giáo dục kỹ năng cho trẻ; đồng thời phải thường xuyên động viên, khích lệ, truyền cảm hứng thực sự cho trẻ. Bên cạnh đó, sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình và nhà trường là yếu tố rất quan trọng giúp việc rèn luyện kỹ năng cho trẻ đạt hiệu quả cao và mang tính lâu dài.

Để sáng kiến được áp dụng hiệu quả hơn trong thực tế, tôi mong muốn nhà trường tiếp tục tạo điều kiện về môi trường, cơ sở vật chất và tăng cường

các hoạt động chuyên môn nhằm hỗ trợ giáo viên trong quá trình tổ chức rèn luyện kỹ năng sống cho trẻ. Đồng thời, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh để nâng cao nhận thức về vai trò của việc giáo dục tính tự lập cho trẻ ngay từ nhỏ.

Tôi tin rằng, nếu được quan tâm và triển khai phù hợp, các giải pháp trong sáng kiến sẽ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non, giúp trẻ phát triển toàn diện và tự tin hơn trong cuộc sống hằng ngày.

Trong quá trình thực hiện viết sáng kiến, tôi có sử dụng một số công cụ hỗ trợ ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) như phần mềm ChatGPT và các ứng dụng liên quan nhằm hỗ trợ việc tìm kiếm thông tin, gợi ý ý tưởng, trình bày nội dung và thiết kế một số học liệu. Tuy nhiên, tất cả các nội dung đưa vào sáng kiến đều đã được tôi chọn lọc, chỉnh sửa, bổ sung và phát triển dựa trên thực tế áp dụng tại lớp học, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể và mang dấu ấn cá nhân.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong Bản mô tả là trung thực, đúng sự thật, không sao chép, vi phạm bản quyền và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN/
ĐƠN VỊ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN**

(Ký tên, đóng dấu)



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Tuyết Lan

Nghĩa Lâm, ngày 20 tháng 04 năm 2026

Tác giả sáng kiến

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngô Thị Cúc

**PHIẾU XÁC NHẬN, NHẬN XÉT
KẾT QUẢ ỨNG DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

I. Thông tin tác giả, tên sáng kiến kinh nghiệm

Tên tác giả: Ngô Thị Cúc.

Chức vụ, nơi công tác: Giáo viên, trường mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình.

Tên sáng kiến kinh nghiệm: “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Lĩnh vực/cấp học: Giáo Dục/MN

II. Thông tin đơn vị áp dụng sáng kiến

Đơn vị áp dụng sáng kiến: Trường mầm non Nghĩa Hùng

Địa chỉ: Xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình.

Lĩnh vực ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Giáo Dục/MN

Thời gian ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Năm học 2025-2026

III. Nhận xét đánh giá của cơ quan đơn vị ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm

Sáng kiến kinh nghiệm “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi” của đồng chí Ngô Thị Cúc, giáo viên trường Mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình đã được ứng dụng, triển khai tại trường mầm non Nghĩa Hùng, xã Nghĩa Lâm đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi, hiệu quả áp dụng cao và có thể triển khai, nhân rộng tại các trường mầm non trong xã Nghĩa Lâm.

Nghĩa Lâm, ngày 15 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Lan

**PHIẾU XÁC NHẬN, NHẬN XÉT
KẾT QUẢ ỨNG DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

I. Thông tin tác giả, tên sáng kiến kinh nghiệm

Tên tác giả: Ngô Thị Cúc.

Chức vụ, nơi công tác: Giáo viên, trường mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình.

Tên sáng kiến kinh nghiệm: “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Lĩnh vực/cấp học: Giáo Dục/MN

II. Thông tin đơn vị áp dụng sáng kiến

Đơn vị áp dụng sáng kiến: Trường mầm non Nghĩa Hải.

Địa chỉ: Xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình.

Lĩnh vực ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Giáo Dục/MN

Thời gian ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Năm học 2025-2026

III. Nhận xét đánh giá của cơ quan đơn vị ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm

Sáng kiến kinh nghiệm “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi” của đồng chí Ngô Thị Cúc, giáo viên trường Mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình đã được ứng dụng, triển khai tại trường mầm non Nghĩa Hải, xã Nghĩa Lâm đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi, hiệu quả áp dụng cao và có thể triển khai, nhân rộng tại các trường mầm non trong xã Nghĩa Lâm.

Nghĩa Lâm, ngày 15 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Phụng

**PHIẾU XÁC NHẬN, NHẬN XÉT
KẾT QUẢ ỨNG DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

I. Thông tin tác giả, tên sáng kiến kinh nghiệm

Tên tác giả: Ngô Thị Cúc

Chức vụ, nơi công tác: Giáo viên, trường mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình.

Tên sáng kiến kinh nghiệm: “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Lĩnh vực/cấp học: Giáo Dục/MN

II. Thông tin đơn vị áp dụng sáng kiến

Đơn vị áp dụng sáng kiến: Trường mầm non Nghĩa Tân.

Địa chỉ: Xã Quỳ Nhất, tỉnh Ninh Bình.

Lĩnh vực ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Giáo Dục/MN

Thời gian ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Năm học 2025-2026

III. Nhận xét đánh giá của cơ quan đơn vị ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm

Sáng kiến kinh nghiệm “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi” của đồng chí Ngô Thị Cúc, giáo viên trường Mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình đã được ứng dụng, triển khai tại trường mầm non Nghĩa Tân, xã Quỳ Nhất đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi, hiệu quả áp dụng cao và có thể triển khai, nhân rộng tại các trường mầm non trong xã Quỳ Nhất.

Quỳ Nhất, ngày 15 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Mỹ

**PHIẾU XÁC NHẬN, NHẬN XÉT
KẾT QUẢ ỨNG DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

I. Thông tin tác giả, tên sáng kiến kinh nghiệm

Tên tác giả: Ngô Thị Cúc

Chức vụ, nơi công tác: Giáo viên, trường mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình.

Tên sáng kiến kinh nghiệm: “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Lĩnh vực/cấp học: Giáo Dục/MN

II. Thông tin đơn vị áp dụng sáng kiến

Đơn vị áp dụng sáng kiến: Trường mầm non Nghĩa Phú.

Địa chỉ: Xã Hồng Phong, tỉnh Ninh Bình.

Lĩnh vực ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Giáo Dục/MN

Thời gian ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Năm học 2025-2026

III. Nhận xét đánh giá của cơ quan đơn vị ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm

Sáng kiến kinh nghiệm “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi” của đồng chí Ngô Thị Cúc, giáo viên trường Mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình đã được ứng dụng, triển khai tại trường mầm non Nghĩa Phú, xã Hồng Phong đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi, hiệu quả áp dụng cao và có thể triển khai, nhân rộng tại các trường mầm non trong xã Hồng Phong.

Hồng Phong, ngày 15 tháng 5 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Chung

**PHIẾU XÁC NHẬN, NHẬN XÉT
KẾT QUẢ ỨNG DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM**

I. Thông tin tác giả, tên sáng kiến kinh nghiệm

Tên tác giả: Ngô Thị Cúc

Chức vụ, nơi công tác: Giáo viên, trường mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình.

Tên sáng kiến kinh nghiệm: “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi”.

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Lĩnh vực/cấp học: Giáo Dục/MN

II. Thông tin đơn vị áp dụng sáng kiến

Đơn vị áp dụng sáng kiến: Trường mầm non Phúc Thắng.

Địa chỉ: Xã Rạng Đông, tỉnh Ninh Bình.

Lĩnh vực ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Giáo Dục/MN

Thời gian ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm: Năm học 2025-2026

III. Nhận xét đánh giá của cơ quan đơn vị ứng dụng sáng kiến kinh nghiệm

Sáng kiến kinh nghiệm “Giải pháp nâng cao hiệu quả rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ 3-4 tuổi” của đồng chí Ngô Thị Cúc, giáo viên trường Mầm non Nghĩa Lâm, xã Nghĩa Lâm, tỉnh Ninh Bình đã được ứng dụng, triển khai tại trường mầm non Phúc Thắng, xã Rạng Đông đạt kết quả tốt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng rộng rãi, hiệu quả áp dụng cao và có thể triển khai, nhân rộng tại các trường mầm non trong xã Rạng Đông.

Rạng Đông, ngày 15 tháng 5 năm 2026



HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Lan Anh